Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN. - SỐ 680 — Mỗi số: 0$02 — NGÀY THỨ NĂM 25 FÉVRIER 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Hanoi	Tỉnh lỵ	Các châu	Các phủ	Các tỉnh lỵ	Các tỉnh lỵ	Nước ngoài
Một năm. .	6$00	6.00	6.00	6.30	6.50	6$00	12.00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng. . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUÂN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

INDOCHINE
NEUF 15

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page — Une seule insertion. . . . 0,30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cần cho nhân-dân hiểu biết pháp-luật

Pháp-luật của nhà-nước đặt ra là cốt để công-bố cho nhân-dân hiểu biết. Pháp-luật đối với nhân-dân tức là cây kim chỉ-nam để đưa dắt đường ngay lẽ phải cho mình, lại tức là cái áo thiết giáp để ủng-hộ tự-do, giữ-gìn quyền-lợi cho mình. Nhân-dân mà không hiểu biết pháp-luật thì chẳng khác gì đi đường mà không có cây kim chỉ-nam, ra trận mà không có cái áo thiết-giáp, làm sao theo được về đường ngay lẽ phải và làm sao khỏi bị người xâm-thực mất quyền-lợi, giấy xéo mất tự-do, thành ra pháp-luật trong nước chỉ là lợi-khí riêng cho kẻ tham những lộng quyền hỗ thế vậy.

Dân nước văn-minh không người nào là không có cái thường thức về pháp-luật, nên phần nhiều người biết phục tùng pháp-luật, chứ thú pháp-luật, mà ít có những chuyện phạm pháp làm càn, lại người nào cũng không chịu khuy-tổn cái quyền lợi, phóng-khí cái tự-do của mình, mà ít có cái tệ « cá lớn nuốt cá con », mượn pháp luật để tác oai tác phúc. Vì thế mà công-lý xương minh, nhân-quyền tôn trọng, không có cái hại quan tham lại những mà được hưởng cái phúc lạc nghiệp an cư.

Dân mình vì thiếu bẩn cái thường-thức về pháp-luật, đối với pháp-luật đã không biết thế nào là phải, thế nào là trái, thế nào là gian, tự nghĩ cái phận hèn thấp cỏ nhỏ họng, một cái tóc là một cái tội của mình, trông kẻ có quyền có vị hơn mình thì coi như tính-mệnh tài-sản của mình đều ở trong tay người ta hết, thẳng bẻ ra cong cũng được, mà đen thay ra trắng cũng nên, động có việc đến công môn thì chỉ chắc ở cái thế-lực kim tiền, cái mưu mô thủ thỉ, biết gì là tự-do, biết gì là quyền lợi, biết gì là phải là ngay mà dám vững, biết gì là gian là trái mà chịu lui, gì cũng chỉ có một cái phương-pháp tốt lẽ để vạn là cái phương-pháp thông dụng nhất; những câu thường cửa miệng như câu: « lý gì cũng chẳng bằng lý tiền » câu: «nén bạc đâm toạc tờ giấy», ấy đủ là những câu biểu-hiệu cái quan-niệm sai lệch về pháp-luật của người mình, nhân-dân đối với pháp-luật mờ-mịt tối-tăm quá như thế, thì bảo sao mà kẻ có quyền có vị chẳng dễ lạm dụng được quyền vị mà tha-hồ hốp cổ cho lẻ lưỡi, thừa gió để bẻ măng; bảo sao mà kẻ khỏe dại ương hèn chẳng dễ bị người ta ăn hà ăn hiếp, ăn gạt ăn lường, mà đến cái bát mẻ không còn có mà ăn, cái hỏ một không còn có mà đóng; bảo sao mà cái nghề làm quan là cái nghề được chắp hành pháp-luật chẳng dễ thở ra nghề gì cũng thấy kém-cỏi tiêu-điều, mà duy có cái nghề làm quan là phát-đạt thịnh-vượng hơn cả; bảo sao mà những nơi pháp-luật như cửa tỉnh, cửa tòa, cửa phủ, cửa huyện lại chẳng đặt những bọn thầy cung thầy cò, xui nguyên giục bị, đưa bọn này đón bọn khác, vào cửa nọ ra cửa kia, chỉ quanh-quẩn ăn bám vào pháp-luật suốt năm suốt đời, mà cũng vẫn ăn trắng mặc trơn, lên xe xuống ngựa; dân cùng của kiệt, cái nguyên-nhân thật có một phần lớn bởi đó mà gây nên.

Nay muốn trừ đứa cái mối hại như đã kể trên kia thì cần phải làm thế nào cho dân trong nước nhiều người có cái thường-thức về pháp-luật. Ở những nước giáo-dục đã phổ-cập dân-trí đã khai thông thì cái thường-thức ấy người ta có được vẫn là dễ lắm; nhưng ở một nước trình-độ giáo-dục còn ấu-trĩ, dân trí còn dày như đất, tối như đêm, là nước mình bây giờ, mà mong có cái ngày ai cũng hiểu biết pháp-tuật, ai cũng tuân thủ pháp-luật, ai cũng chắc thị phi khúc trực ở pháp-luật, mà kiện cáo bao giờ phải khất viện đến tiền bạc thế thần, không bao giờ có kẻ tham tiền bạc cậy thế thần, dám làm dụng pháp-luật để làm càn hay cưỡng trái pháp-luật mà xử đoán, thì thật còn khó thay! Song, như trên kia đã nói, pháp-luật là cây kim chỉ-nam để đưa dắt đường ngay lẽ phải cho nhân-dân, lại là cái áo thiết giáp để ủng-hộ tự-do, giữ-gìn quyền-lợi cho nhân-dân, dân mình không thể cứ cổ mất như đui, có tai như điếc mãi được. Hiện nay sách luật trong nước đã có ấn hành, mà những việc án-kiện các tỉnh ở tòa thượng-thẩm chung-thẩm mà tuyên bố ra, các báo-chương đều có đăng lục, dân mình cũng đều có thể đọc được hiểu được mà thu nhặt được cái thường-thức về pháp-luật ít nhiều. Thiết tưởng ở các làng nhà quê nên phỏng theo cái lệ giảng diễn thập điều về thời Nam-triều ta ngày trước, mỗi làng cứ ấy mấy người tư-giảng, mỗi tháng độ năm bảy lần họp dân trai ở đình-sở mà đem những điều đã qui-định trong sách luật cùng những điều đã công bố trước tòa án giảng diễn cho nhau nghe, cho ai nấy đều biết những việc cư xử giao-tế, thông công dịch sự ở đời thế nào là nên, thế nào là phải, thế nào là cái tự-do của mỗi người không ai được giẫy xéo, thế nào là cái quyền lợi của mỗi người không ai được xâm-lăng, để tránh khỏi điều lầm lỗi hớ-hênh mà không đến nỗi phóng-khí tự-do, khuy-tổn quyền lợi. Như thế thì dân mình đối với pháp-luật cũng có thể am thục được dần, không còn cái quan-niệm mờ mịt sai lầm quá lắm như trước nữa, mà cái hại về việc quan chắc cũng có bớt đi được ít nhiều vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 22 Février 1926

Người Đông-dương ở Pháp

Ngày hôm qua, nhà diplômat nguyên đại, hội Đông-dương tương-tế có đặt cuộc vui tại bộ Ngoại-giao, để lấy tiền bổ vào quỹ trợ cấp cho người Đông-dương. Chủ tọa cuộc vui ấy, thì danh dự là M. Doumergue, mà đích thực là MM. Daladier, và Léon Perrier.

Cáo-vãn Sen, nội trường nội ấy, có tâm tạ các việc chức đến dự hội.

Ông có nói : ở đây, có đủ người trong các hạt Đông-dương. Các hạng lao-động đều rõ cái công ơn của nước Pháp. Trước đây chúng tôi không quên ơn, mà sau này chúng tôi cũng không quên ơn nước Pháp.

Việc ở Syrie

Ở Beyrouth có tin rằng binh Pháp tảo trừ miền Meedan, lái trở về Damas, được nhân dân hoan nghênh.

Từ khi M. de Jouvenel đến đình với chính-phủ Thổ nhĩ kỳ, thì tình thế đã bớt căng.

Việc ở Maroc

Báo *Journal* được tin ở Tétouan nói rằng nhiều người bản xứ ở vào khu thứ C tại chợ Souen đến Gomera khởi nghịch không chịu nộp thuế cho Abd el Krim.

Lại nhiều nơi thấy đồn tin Abd el Krim muốn xin giảng hòa. Những người bản xứ ở Targuist nói chắc rằng Abd el Krim sẽ không chịu các điều kiện giảng hòa của nước Pháp và Tây-ban-nha.

Việc nước Nhật bản

Nam tước Kaisaku Morimura, là một nhà tài bộ giàu nhất ở Nhật đã đi Singapore. Ông có ý muốn xem xét về cái tình trạng việc buôn bán ở các xứ trong Thái-bình-dương và ở Đông-dương.

Chánh-phủ Nhật-bản đã hạ lệnh cho quan đại sứ ở Constantinople để tận tiện điều-đình bản giao ước thương-mại với nước Thổ.

Việc ở Mân-châu

Công-ty hỏa xa đông bộ Trung-hoa đã khánh thành một nhà máy làm than ở Khailer. Có nhà máy ấy, thì việc chở than Mông-cổ qua Cáp nhĩ-tân lại thêm phát đạt.

Ở Mãng cổ mua tuyết dã-thú, các vật bị hại rất nhiều.

Việc nước Hoa-kỳ

Quan tổng-thống Coolidge đã xin nguyên-lão nghị-viện ưng chuẩn bản giao ước về trái khoán nước Ý.

Quan tổng-thống phản kháng không cho mua rượu Waisky để làm thuốc.

Việc nước Lỗ-mã-ni

Báo *Journal* có tiếp được tin ở Bucarest nói rằng hoàng tử Carol nay mai sẽ thôi không từ vị nữa, và vua Lỗ-mã-ni cũng ưng cho hoàng-tử trở về nước.

Nước Đức với hội Vạn-quốc

Báo *Echo de Paris* nói rằng chánh phủ nước Đức có ước đại biểu điều-đình với Đồng-minh để xin rằng sau khi nước Đức vào hội Vạn-quốc, thêm ghế ủy viên thường trực tại hội đồng quản-trị nữa.

Báo *Petit Parisien* nói chánh-phủ Đức sẵn lòng ưng cho nước Pa-lan có chân trong hội-đồng quản-trị hội Vạn quốc, song nước Pháp phải đặc ân cái gì cho nước Đức, nước là rút hết trú binh ở nước Đức về.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Cửa bể Quảng-châu bị cấm

Cửa bể Quảng-châu bị cấm. Vì những bọn tạp đình-công sau-thiệp vào việc sở quan thuế ở Quảng-châu, bọn ấy tự ý bắt hàng-hóa của dân nước, nên đại tá Hayley Bell, ủy viên sở quan-thuế ở Quảng-châu có đưa giấy phản kháng kịch-liệt với chính-phủ Quảng-châu. Đại tá cấm hải-cảng, nghe đâu đại tá nhận được mệnh lệnh của quan tổng thanh-tra quan thuế ở Bắc-kinh. Cấm tàu ăn nước nào cũng không được ra vào. Ngày thứ hai mới rồi, không có tàu nào khởi hành ở Hương-cảng. Chánh phủ Hương-cảng không làm gì có phản về quyền cấm bán chánh phủ.

Việc chiến tranh ở Thiên-tân

Trận đường hỏa xa từ Thiên-tân đến Pontow đã bắt đầu đánh nhau. Quân-dân-quân gặp quân của Lý-canh-Lâm ở Đông-âu. Quân-dân-quân có 30 000 người.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có bán nhà ở Namđịnh, vừa rồi tôi nhờ một người bạn cùng ở thành phố với tôi mua hộ một cái máy đánh chữ, khi đó ông ấy bảo tôi rằng : ông ấy có người nhà ở nhà nói có một cái máy chữ hãy còn tốt, nếu ông có muốn cùng thì tôi viết lấy hộ hỏi. Tôi bằng lòng. Ông ấy về giấy hỏi thì ông kia trả lời rằng : « bằng lòng bán, mà định giá là 45 đồng và nhờ bảo phải gửi trước lên một nửa tiền thì sẽ gửi máy xuống cho mà xem. nếu bằng lòng lấy thì gửi nốt tiền lên nữa, bằng không lấy thì lại gửi máy lên trả tôi tôi lại gửi lại tiền ».

Tôi thấy ông bạn tôi đưa cái thư của ông kia trả lời cho tôi xem như thế, thì tôi đưa ngay 20 đồng cho ông bạn tôi để gửi lên trước cho ông ấy. được mấy hôm thì thấy ông kia gửi máy xuống cho ông ta, thì ông ta đưa máy lại cho tôi xem, nhưng tôi thấy cái máy cũ quá không được rõ chữ thì tôi lại bảo ông bạn tôi gửi trả người ta ngay.

Cái giấy của ông ở Hà-nội gửi cho ông bạn tôi, thì tôi còn giữ được mà cái máy ấy thì cũng tôi gửi trả Hà-nội còn có mục của sở xe hỏa.

Nay đã đến nay đã 8 tháng rồi mà ông bạn tôi chưa trả lại món tiền ấy cho tôi, tôi hỏi mãi, nhưng ông bạn tôi cứ bảo rằng : ông kia chưa gửi xuống trả, sau mấy lần tôi cho đến hỏi thì ông bạn tôi có ý tránh mặt, tôi lại gửi thư *Recommandé* cũng không thấy ông ấy trả lời.

Vậy tôi muốn đem kiện người bạn tôi để lấy món tiền ấy thì làm thế nào ???

1 — Tôi kiện ở sở Cảm có được không ? hay là kiện tại tòa án ?

2. — Khi tôi kiện thì người bạn tôi liệu có thể chối là không nhận tiền không ?

LỜI ĐÁP. — Ông gửi tiền cho ai thì nay phải làm đơn kiện người ấy về tội bội tín. Không kiện ở cảm được, vì sở cảm không có quyền xử kiện. Nếu người ấy là người ở Nam định thì phải kiện tại tòa Nam-định. Nam-định mà viện vào điều 273 trong luật-lệ Annam của Bắc-kỳ như sau này : « Người nào lấy cái danh nghĩa là thuê mượn, hoặc thợ thác, hoặc *đại quyền*, hoặc giữ chất, hoặc tá dụng, hoặc kẻ án thủ vật sai áp, hoặc nhận lĩnh sự công tác — không có sự công-tác ấy cả — tiền công hay không — để nhận *tiền bạc*, vật có giá, để thực hiện, bớt hay giảm, sức vật, khế-ước, hay là để động sản khác, hay là văn thư khế khoán có nghĩa vụ có nhất trách và những bảo bì có thư hoặc có việc — không cứ bao lâu cũng có nêm phong hay không — mà đã có nơi định phải giao trả, hoặc phải trình ra, *hoặc phải tùng dụng việc gì nhất định*, nếu không y ước, mà thiện thả hoặc dụng ý đánh mất đi, thì phải bị phạt giam từ 2 tháng đến 2 năm và phạt bạc từ 50 đồng đến 600 đồng ».

Nếu người ấy là người ở nhà tại đất nhượng địa Pháp thì lại phải kiện tại quan Biện lý Hanoi và viện vào điều 4/8 trong luật hình Pháp. Biện lý cũng như điều 273 trên kia và cũng phạt giam từ 2 tháng đến 2 năm và phạt bạc không được quá một phần sáu tư cái khoản bồi thường không được kém xu quan.

Pa. h.-L.

TÀU « LIM-CHOW » BỊ CƯỚP

Sáng 13 février vừa rồi, tàu *Lim-Chow* của hãng Pann'er ở Haiphong đi Quảng-đông, đang đợi nước thủy-triều lên tại Lin Ta-sao ở vùng Quảng-châu lúc 11 giờ rưỡi thì bất thình linh có một chiếc thuyền chừng 12 hay 15 đứa có súng ống đến cướp.

Thủy-thủ ở tàu lấy liền lấy súng bắn lại thì thuyền cướp lại đi ngay.

Ngày hôm sau, vào lúc tàu tảng sáng lại thấy mấy chiếc thuyền con khác đến chừng 100 đứa đi về phía tàu Lim chow

Thủy-thủ liền giương súng bắn và giựt còi để báo hiệu. May có một chiếc pháo thuyền Hoa-kỳ đi qua đó thì các thuyền cướp lại trốn cả. Trưởng tàu Lim chow liền đánh vô tuyến báo cáo pháo thuyền Pháp ở Sa-diện, được vài giờ thì có một chiếc pháo thuyền đến cứu. Nhưng pháo thuyền Pháp không thể ở lâu được vì phải về Sa-diện ngay thì có để lại cho tàu Lim-chow sáu người lính thủy và các súng đạn chiến lắm.

Ngày 15 thủy thủ vẫn chưa lên, thì ở Quảng-châu phải cho mấy chiếc thuyền và tỉnh đi kèm để gỡ bớt đồ trong tàu ra thì ngày 17 tàu tới Quảng châu được vô sự.

Xuân thủ đàm ân

(Tiếp theo)

Các viên hương-hội và tổng-lý có tên sau này đều được thưởng hàm về dịp xuân-thủ năm nay.

TỈNH BẮC-GIANG

Chánh bát phẩm văn-giai (8-1)

M. Ng-văn-Viên, chánh-tổng Ngô-xá, làng Ngũ phụ, huyện Hiệp-hòa

Chánh cửu-phẩm văn giai (9-1)

MM. Ng.-v-Chấn, chánh-tổng Thịnh-liệt, làng Nghĩa-liệt, phủ Lạng-giang.

Đoàn-văn-Chu, chánh-tổng Đa-mai, làng Đa-mai, phủ Lạng-giang.

Phan-văn Su, chánh-tổng Hương-vỹ, làng Bỉ-hạ, phủ Yên-thế.

Đoàn-v-Mạch, chánh-tổng Hoàng mai, làng Hoàng-mai, huyện Việt-yên,

Ngô-v-Tích, chánh-tổng Sơn-định, làng Yên thiện, huyện Lục-ngạn.

Tùng cửu-phẩm văn giai (9-2)

MM. Đoàn-v-Tích, chánh-tổng Văn-cân, làng Văn-cân, phủ Yên-thế.

Ng-ngọc-Hàm, chánh-tổng làng Dương-sơn, phủ Yên-thế.

Tạ-văn-Dayên, chánh-tổng Mỹ-thái làng Mỹ-thái, phủ Lạng-giang.

Ngô đình-Tân, chánh tổng Mỹ cầu, làng Mỹ-độ, phủ Lạng-giang.

Ng-v-Hào, chánh tổng Tả lan, làng Lạng-chang, huyện Việt-yên.

Ng-văn-Thái, lý-trưởng làng Yên-diêm, tổng Hương-tảo, huyện Yên-dũng.

Ng-văn-Thịnh, phó tổng Biên-động, làng Chiên sơn, châu Sơn-động.

Bùi-văn-Chão, chánh tổng Trí-yên, làng Bông-loan, phủ Lạng-giang.

Phan-văn-Ky, cựu lý trưởng làng Đông-lỳ, tổng Hương vỹ, phủ Yên-thế.

Ng-v-Trang, chánh hương-hộ làng Cao thượng, tổng Thiết-sơn, huyện Việt-yên.

MM. Thân-văn-Chính, chánh-tổng Thiết sơn, làng Yên-lễ, huyện Việt-yên; Ngô-văn-Hào, lý-trưởng làng Vong-giang, tổng Mai-định, huyện Hiệp-hòa; Hoàng-thừa-Hưu, chánh-tổng Trà-hưu, làng Lai-thâm, huyện Lục ngạn; Lý-văn Khang, chánh-tổng Văn-nham làng Chiên tuân châu Bảo lăng; Ng-v-[illegible], chánh-tổng Trương-văn-Ngu, chánh tổng Lan-mậu, làng Phương lâu, phủ Lạng-giang; Đỗ-v-Tỷ, lý-trưởng làng Khaly, tổng Mật-ninh, huyện Việt-yên; Ng văn-Tuân, lý-trưởng làng Phượn-yên, tổng Tam-kỳ huyện Lục-ngạn; Lương-văn-Ty, lý-trưởng làng Tiên-lễ tổng Thuộc-sơn châu Hữu lũng; Nguyễn-văn-Các, phó tổng Thịnh liệt, làng Mỹ-hòa phủ Lạng giang; Dương-ngọc, Phác, chánh hương-hội làng Đào-quán, tổng Đào-quán, phủ Lạng-giang; Đoàn-văn-Thê, chánh hương-hội làng Đa-mai, tổng Đa-mai, phủ Lạng-giang; Vương-đình-Chi, lý-trưởng làng Thọ-xương, tổng Thọ-xương, phủ Lạng-giang; Phạm-đình-Nam, lý-trưởng làng Lương-tài, tổng Tiên-lập, huyện Việt-yên; Hoàng-văn-Y, lý-trưởng làng Yên-lạc, tổng Lâm-đình, phủ Lạng-giang; Giáo-v-Duyệt, lý-trưởng làng Yên-khê, tổng Mỹ-cầu phủ Lạng-giang.

Tùng cửu phẩm đội trưởng (9-2)

M. Ng khắc-Mẫn, tổng-đoàn làng Trà hữu, tổng Trà-hữu, huyện Lục-ngạn.

TỈNH BẮC-KẠN

Chánh cửu-phẩm văn-giai (9.1)

MM. Đàm-ngọc-Phát, chánh tổng Nghĩa tế, châu Chợ-đồn; Ma-ngọc-Lu, phó tổng Đông-viên, châu Chợ-đồn.

Tùng cửu phẩm văn-giai (9.2)

MM. Ma-doãn-Long, phó tổng Nghĩa-tá, quán làng Phong huân, châu Chợ-đồn; Bế-v-Sơn, lý-trưởng làng Liên-thủy, tổng Yên-hàm, châu Na-rì; Dương văn-Sách, lý-trưởng làng Khang-ninh, tổng Nam-mẫu, châu Chợ-rã; Vi-v-Nghị, lý-trưởng làng Xuất-hóa, tổng Cô-nông, châu Bạch thông; Hoàng-phùng-Vương, lý-trưởng làng Lương-yên, tổng Nghĩa tá, châu Chợ-đồn; Phan-nghĩa-Phương lý trưởng làng Lạng-sơn, tổng Lương-phương châu Na-rì; Hà thiên-Châu, lý-trưởng làng Quản-bình, tổng Hà-vi, châu Bạch-thông.

Tùng cửu phẩm đội-trưởng (9-2)

MM. Triệu-văn-Cảm, đội cơ ở Bắc-kạn, quán làng Nhất-việt, châu Chợ-đồn; Tạ-văn-Long, đội cơ ở Nghĩa tá, quán làng Cao-kỳ, tổng Nông-hạ, châu Bạch thông.

(Còn nữa).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đỗ Võ Phi Hùng. Cựu HS Petrus Ký (67-74). Tặng Huỳnh Chiếu Đẳng cho Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC HANOI

Thời-biểu

7 giờ 16 độ
15 giờ 17 độ

Giá thóc gạo !

Gạo hạng nhất, một tạ	11 $ 15
— nhì, —	10 45
— ba, —	9 45
Thóc hạng nhất, —	5 50
Hạng ngò —	5 75

Giá bạc. - Kể từ ngày 24 Février 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 16 f. 10.

Thị giá quốc trái.

Ngày 21 février 1926
3 %. vĩnh viễn 48 f. 50
5 %. 1915-1916 55 f. 25

Ngày 23 février 1926
3 %. vĩnh viễn 49 f. 45
5 %. 1915-1916 55 f. 85

Bài khoản ngoại-phụ — Quan Toàn quyền mới ký đạo nghị-định quan Thống-sứ bãi khoản thuế ngoại phụ như sau này :

Đạo nghị định ngày 23 novembre 1912 định ra những khoản ngoại phụ đánh vào thuế điền thổ Annam thì kể từ ngày 1er janvier 1926 bãi đi.

Cứ đạo nghị-định ngày 8 mars 1911, 19 mars 1911, 25 novembre 1911, 28 décembre 1916, 11 mai 1917 đặt ra các khoản ngoại-phụ đánh vào thuế điền thổ Annam và thuế đã giải cho những người Á-đông hiện có thay vào thuế đó và thuế ấy cũng thì nay bãi đi kể từ ngày 1er janvier 1926.

Sự đã đỡ ở Bắc-kỳ đều không phải mất tiền, việc tu bổ và việc chi tiêu về các đò thì tính vào sổ dự-toán Bắc-kỳ chịu.

Phàm ở các chợ thì không được thuế gì hay thuế nhỏ ngồi lấy vào sổ dự toán cả.

Song các làng nào đã có hương-hội lập theo nghị-định ngày 12 Août 1921 và có sổ dự-toán hàng xã theo đúng lệ thì có thể được thi có thể được quan Thống-sứ cho phép đặt ra những thuế lợp ngói mà tiền làm tích vào sổ dự toán của hương-hội thì mới được đặt cách đặt ra từ từ thuế này. Những thứ thuế đặt ra như thế thì do quan Thống-sứ định và phải dùng vào việc tu-bổ chợ.

Bà phó Toàn-quyền Monguillot về Pháp. - Một tờ báo Pháp-văn vừa rồi có đăng rằng quan phó Toàn-quyền Monguillot đến tháng mai này sẽ về Pháp. Hỏi ra thì cái tin ấy không đúng, chỉ có quí phu-nhân về thôi.

HAI NHÀ CHO THUÊ MỘT TỪ 1er AVRIL 1926 TRỞ ĐI.

1° Số 66 bis và 68 phố hàng Trống, hiện đương làm nhà Khách-sạn tây, vườn rộng, cửa ra hai phố, hết tháng 31 Mars 1926;

2° Số 7 đường lên Bưởi, xế cửa trăng Bảo-hộ, vườn rộng, trông ra Hồ-Tây.

Trong hai cái nhà ấy, sẽ cho thuê một cái một cái để ở.

Hỏi tại bản-quán

3008

Một bạn đồng nghiệp mới : « Vệ-sinh báo ». — Bản báo vừa tiếp được số nhất tập báo *Vệ-sinh*, là một thứ tạp-chí mới xuất hiện ở thành-phố ta, mục-đích cốt *đem truyền bá các lý-thuyết của Thái-tây về vấn-đề bảo tồn sức khỏe và sinh-mệnh của loài người*. Trong tạp-chí ấy chia ra làm nhiều mục : nào mục nói về « *Những cái nạn lớn của loài người* » tức là mục kể cửa các bệnh hiểm-nghèo xưa nay đã từng giết hại không biết bao nhiêu là nhân-mạng ; nào mục nói về « *Cách điều trị các bệnh thông thường* » khiến cho người nào khi mắc phải các bệnh lặt-vặt có thể xem đó mà tự điều-trị lấy được ; nào mục « *Vệ sinh thực hành* » dạy người ta những phương-pháp vệ-sinh cần-yếu hàng ngày ; rồi đến mục « *Tàng-đàm* », mục « *Chuyện vui* » khiến cho người xem vừa rộng biết mọi công việc ở đời và vừa giải-trí nữa, vân vân.

Ở xã-hội mình ngày nay, các báo chương tạp-chí xuất hiện đã mỗi ngày mỗi nhiều, mỗi báo một tân-chí, mà đều là có ích cho quốc dân cả ; nhưng tưởng không gì thiết thực cho bằng thứ tạp-chí « *Vệ sinh* » này, vì muốn sinh tồn tất phải biết vệ sinh, mà hai tiếng *vệ sinh* đối với tai mắt quốc-dân mình quả vẫn chưa được quen cho lắm. Vậy bản báo rất lấy làm vui lòng hoan-nghênh bạn đồng-nghiệp « *Vệ sinh báo* » ra đời thật « được giờ sinh » lắm, chắc sẽ mạnh-khỏe sống lâu, và xin đem bốn chữ của cụ Mạnh in làm tiêu-biểu trên tập báo lấy rằng « *Thử thân vi đại* » để giới-thiệu tập báo ấy cùng quốc-dân.

« *Vệ-sinh báo* » mỗi tháng xuất hiện một kỳ, Trụ-sở tại số nhà 59 phố Paul Bert, Hanoi. Giá bán mỗi số 0 $ 05. Mỗi năm 1 $ 00.

Một nhà hảo-tâm. — Hội Khai-trí sắp sửa làm một vườn ấu-trĩ tại làng Thụy-khuê, gần hồ Tây, mới rồi ông bà A. R. Fontaine có đến thăm, khi ra về có ủng cho hội một món tiền là một nghìn đồng.

Ai muốn mua?!!

Muốn bán một cái nhà gạch rất đẹp, đất tư thổ, nhà một tầng, có sân gạch và bể ; ông bà nào muốn mua xin quí hỏ lại số nhà 58 bis giữa phố Duvigneau, (cạnh nhà thương chữa mắt) mà hỏi 5564

TRONG TUẦN LỄ NÀY

Từ thứ tư 24 Février đến thứ ba 2 Mars 1926

Đâu vui cho bằng ở

CINÉMA PALACE HANOI

PEARL WHITE

Đã đóng những vai trò chính phim ảnh tiểu-thuyết

« BÀ CHÚA BUÔN BỰC » — « VÌ TÌNH MÀ »

Nay đóng tích truyện

TERREUR (6 doan)

Vui suốt trò !!!

3.008

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở BÂY

3002

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG : PHẠM HUY-LỤC

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Tòa án Đại hình. - Sáng hôm nay, hồi 9 giờ, tòa án Đại-hình đã họp hồi một lần sau cùng những sau phạm phải xử vụ án Đại-hình thứ nhất năm nay bắt đầu từ thứ hai là ngày 8 tháng 3 tây.

Đến sáng hôm 26 tháng này, vào hồi 9 giờ thì tòa án Đại-hình lại họp để gỡ tiếm lấy các bồi-thẩm Tây và Annam.

Tại giám binh. — Khi thi giám binh hạng ba sáng hôm nay như sau này :

Distinction entre la police administrative et judiciaire — Attributions spéciales de la garde indigène en matière de police judiciaire. De quels textes découlent-elles ?

Moyens d'action de la police judiciaire pour la constatation et la recherche des crimes, délits et contraventions.

Hội mỏ than Đông-triều ở Uông-bí cần dùng người thầu khoán về việc làm đường sắt, hầm mỏ than, mỏ đá v. v.

4.534

Tối có một con mẫn Siam nhỏ, đuôi dài, tai to, có một vết trắng ở cằm, lọc đi đâu mất từ hôm 22 Février vừa rồi, tìm không thấy.

Vậy nếu ai bắt được, đem trả tôi, sẽ được thưởng mười đồng (10 $ 00).

Ông Chánh sở Văn-Tự
ở số nhà 43, Amiral Courbet
5.567

Au CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

Từ ngày thứ ba 24 đến ngày thứ sáu 26 février 1926

LORD ROBINET

Kẻ trộm thanh lịch

Hài kịch một phần

Vụ nghỉ hè của

ZA-LA-MART

Truyện phiêu lưu 8 hồi

Hồi thứ nhất :

Một cái vụ thể-thao hiểm-nghèo

Hồi thứ hai : Ngày nghỉ

MIETTE

Kịch rất hay 4 phần

3.009

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để nhuộm da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đục thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kem.

3003

Muốn bắt lịch-sử ông Phan-bội Châu và cái án lăng lẫy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật-sư cãi cho ông Phan-Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy đều có đăng trong *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 12 xu là 24 xu vì tiền tờ mới của sở Bưu, điện các khoản cước đều tăng lên cả.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc tân văn*.

Mấy cái trộm. — Tân Nguyễn-văn-Phan 19 tuổi cư là ở Gia làm bị M Nguyễn-văn Long ở hàng Đồ sở nhà 13 kiện là ăn cắp một cái nhẫn vàng ; Tên Trần-văn-Ngọc 16 tuổi vô nghề nghiệp, nhà ở Yên-phụ làm thị-Hai nhà ở số 18 đường 75 ; Ngô-thị-Nhung đầy tớ nhà 51 hàng Gai bị kiện là ăn cắp 20 $ 75 của chủ là M Lê-vinh-Bỏ ở phố Jambert số 27 nay đi vắng phải đi xa tới.

M. Lê-xuân Chi ở phố Phúc-kiến trình rằng một tháng kể cho trẻ tuổi ăn cắp một đôi xuyến vàng của con gái ; M. Hương-ký trình rằng bị mất cắp mấy thứ linh.

Cháy to đêm. — Tối hôm qua vào hồi 8 giờ rưỡi, chợ lò nước ở nhà bà đầm Larène số 8 đường Puginier, vải rồng sắt cũng có lên chữa cháy mất nửa giờ đồng hồ thì dẹp tắt được hẳn ngọn lửa.

Ai muốn mua hai cái Villa mới làm thật đẹp ở phố Quan-Thành, số nhà 77A - 77B thì đến ông Nguyễn-hồng-Vũ ở Impasse Đồ-hữu-Vị, số 4 mà hỏi.

5.566

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ M. URICE LOUBET

Thương thư độ nguy ở đảng Bảo-đảm hội-viên. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (81-cấp) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM CHỨNG : Giá 1 $ 00
Phòng thăm bệnh tại LƯỜNG GIA-LONG, 32
GIÁY nói số 236

4015

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội-đồng thành-phố. - Hội-đồng thành-phố đã họp tối thứ ba 22 Février qua Đốc-lý Krauthemer chủ-tọa, chỉ vắng mặt có ông hội-viên Nam-Sinh.

Những vấn-đề giải quyết có mấy việc quan trọng là sửa đổi lại những tờ hợp đồng bổ mấy viên chức ở thành phố đổi lại việc lĩnh trong những đồ ở sông Cửa-cấm, thi-hành những thể lệ trong đạo nghị-định ngày 9 Juillet 1925 đối với các viên-chức bản xứ lĩnh ở thành-phố về khoản tiền hưu-trí ; định kỳ cấp lộ phí về năm 1926 cho luật-sư thành-phố v.v. Thứ đến những việc đối đãi với MM Ng-duy-Kỳ, Coulou, Ng hữu Thu tức Sen, hội Trí-trí, hội Trung-Bắc hợp công thương trong tỉ, MM Phạm-văn-Nga, Vernet v. v. thì hội-đồng đồng thuận giao cả cho hội-đồng cảnh tác xét lại họp vào ngày thứ sáu 27 Février sau.

Quan Đốc lý có đọc cho Hội-đồng nghe một tờ của quan Toàn quyền về việc sửa đổi lại bản điều trong nghị-định ngày 11 juillet 1908 về các hội-đồng thành-phố Saigon, Hanoi và Haiphong. Hội-đồng ưng-thuận để hội-đồng thành-phố Hanoi đặt lại nguyên số 12 ông hội-viên Pháp như trước chứ đừng rút làm 8 ông như bây giờ.

Hội-đồng ưng-thuận để cho các viên giữ lâm việc nhà nước cũng được ứng cử hội-viên thành-phố cũ như các viên chức làm việc tư cũng được thuộc thành-phố thì không kể.

Hội-đồng cũng ưng thuận tăng số các ông hội-viên Annam lên 6 ông.

Hội-đồng không thuận đặt ra những cử hội-viên dự-khuyết.

Đánh lộn. — Bà Cả vừa làm bẩn bia phố Nguyễn-công-Mỹ, 51 tuổi làm nai thợ nề, nhà ở phố Felcique và Vũ-văn-Hợi 27 tuổi, làm thợ tiện, đánh lộn nhau.

Ăn cắp vặt — Trần-văn-Phát 26 tuổi, làm bồi, bị thưa ăn cắp quần áo và đồ vặt đáng giá 45 đồng và bồi 12 lấy 2 đồng 5 bảo cho chủ là M. Bicot.

Trần thị-Đác 22 tuổi, làm phu, bị thưa ăn cắp 1 ai bilcs phiên chợ ở Quan-khẩu.

K ai man. — Theo tờ số 797 của tên án, số Cảm đã cho xét việc khai sinh cho trẻ đẻ ra của tên Nguyễn-văn Nga tức Phúc, 45 tuổi, coi kho trong Hãng Hôtel de l'Europe, Nguyễn trọng-Hai tức Hữu 40 tuổi và Nguyễn văn-Xuyên 42 tuổi.

Nạn ô tô. - Việc ô-tô xảy ra ở ngoài Đồ-sơn ngày nọ mà M. Geuson bị rồi thì theo tờ số 821 số Cảm đã xét làm biên bản.

Vợ cả vợ lẽ. — Lê thị-Châu, 28 tuổi, bán hàng gạo, nhà ở phố Sadi Carnot, có đơn thưa Trần-văn-Hanh 32 tuổi, là chồng tính-phụ rằng vợ lẽ là Ng-thị-Tới 29 tuổi đánh tỉ sưng tím cả mình mẩy.

Trâu và ô-tô cán nhau ? — Có hai con đó và 1 con ô-tô chạy ở phố Đèn-cầu đã kết về nhà g'am sáu vật, ai mất lại mà nhận.

Bật tấm xe đạp. — Lê văn-Bộ tức Đông-lợi-Tiệm, là hiệu cho thuê xe đạp mất trộm một cái xe đạp đáng giá 22 đồng, thì ngày hôm qua sở Mật thám đã cho xét hỏi để đệ sang tòa án trị tội kẻ gian trá.

BÁN ĐẤU-GIÁ

Đến le 7 Mars 1926, 10 giờ sáng sẽ bán đấu-giá 30 tấn sắt cũ ở Glacière V. Larue Haiphong. 5.568

THƯỜNG TÍN (Hà-đông)

Một tiệc mừng. — Ngày 15 tháng giêng ta này, quan phủ Đỗ kiêm-Thiện sẽ đặt tiệc mừng được khám mỏng cáo mình và làm lễ thành hôn cho nữ lang tại phủ-lỵ Thường-tín.

Bản quán có lời mừng quan p ủ mới được vinh ân và mừng cô dâu ô ấ rể.

PHÚC-YÊN

Hội đua Tam-á. — Mấy hôm nay người đâu ta nô nức đi xem hội đua Tam-á thờ ông Sĩ vương thuộc phủ Lạng-thương. Hội bắt đầu mở từ mồng 7 cho tới ngày rằm có cờ bỏi, ô tôm điếm, theo hát và rước xách vân vân.

Tra lịch cũ tết ngày xuân rộn rịa ai xem hội là lượt đông như kiến.

Cái nạn ô-tô. — Hôm 21 tây vừa rồi một cái xe ô-tô số một người Tây nhà lái ở phía Hà-nội, sang chơi qua phải một đứa bé con người 7 tuổi chạy qua đường ở phố Gà-Làm. Đứa bé may bị thương song ở mang tai.

Lại hôm 21 tây, một cái ô tô con chở khách của hãng Olieo đụng nhau với một cái xe của hãng Bảo Minh ở số cửa Đông Thương chở, chỉ con máy và bốn bánh, mà hãy còn chạy được 300 thước tây. May trong xe không khách nhỉ chỉ có hai người thì một người bị ngã quệt ra ngoài nằm thiếp một lúc mới dậy được, người đó đã cho đem lên nhà thương để điều trị.

Việc đó quan Chánh-sở, ông Lục-lộ và ông cảm đã thân hành đến tận nơi để xét.

PHÚ-THỌ

Cuộc diễn-thuyết tại hội Trí-tri.

Hội Trí-tri nhờ có quan Công sứ Haskel chỉ bảo, trong năm đồng này, có ở thời luôn mấy cuộc diễn-thuyết về các vấn-đề y-tế, về giữ cho xã hội, rất có ích cho nhân dân.

Sáng chủ nhật 21 février vừa rồi, hồi 9 giờ rưỡi, lại mở cuộc diễn thuyết lần thứ bảy nói về bệnh phong Thán's giả bắn đó được xem kính hiển-vi thấy con trùng bệnh phong gọi là *bacille de Hanson*.

Bản báo lấy làm vui lòng mà đăng bản dịch của tờ sở bẩm diễn thuyết của quan Công-sứ Haskel và bài lược thuật cuộc diễn thuyết của ông Nguyễn-bá-Tụng ở Phú-thọ như sau này. Xem đó để biết rằng không có tỉnh nào người Pháp và người Việt lại được đồ-hòa như là ở tỉnh này vậy.

Các ngài,

Hội Trí-tri Phú-thọ đã mời các ngài hôm nay đến nghe ông thầy thuốc tên là ông Ng-bá-Tụng diễn-về y-tế. Nên này là lần thứ bảy, ông *(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)*.

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Quách-up hỏi rằng :

— Chả cần là ai ?

Trịnh-ân nói :

— Chả cần của tôi thì là con trưởng quan tư-không họ *Triệu*, tên gọi *Triệu-khuông-dận*. Tôi tập *Triệu* nối nghiệp cha, làm quan *Hoàng-thổ-bi*, cùng nhau kết làm anh em. Sau vì việc giết chết con *Hợi tuyết* và con *Tần-tuyết* mà *Triệu* công tử phải trốn sang *Quan-tây* để lánh nạn. *Triệu* công-tử sang *Quan-tây* tuyển, anh tôi phải đưa lệnh-sanh (tức *Sài vinh*) tới đây, vậy thế tất ngày nay tôi lại phải sang *Quan-tây* tìm thăm *Triệu* công-tử.

Quách-up hai người lấy mấy lạng vàng đưa tặng *Trịnh-ân*, để gọi là một chút tạ ơn. *Trịnh-ân* cáo từ lui ra, *Sài vinh* lại tiễn đến ngoài cửa quan, rồi mới trở về.

Lại nói chuyện *Trịnh-ân* thẳng đường đi sang *Quan tây* đến Vũ-châu, tìm thấy *Triệu-khuông-dận*, *Trịnh-ân* đem việc cứu *Sài vinh* đến *Ngụy phủ thuật* kết đầu đuôi cho *Triệu-khuông-dận* nghe.

Triệu khuông-dận nói :

— Nay ta đi binh nam thì đến những nơi quan-ải, ra vào nên phải cần thận. Bây giờ hiền đệ lấy trở về *Bình-thái*, để ta tìm-tức xem sao, rồi sau sẽ lại sang đây cùng nhau.

Trịnh-ân vâng lời, cáo từ *Triệu-khuông-dận*, trở về *Biện kinh*. *Triệu-khuông-dận* đi vào trong trình *Vũ-châu*, bỗng gặp một người nông rượu say tày-lảy, tay cầm chiếc cung sắt, chân xem đá chân siêu, thấy ai cũng gây sự.

Mọi người trông thấy, đều bỏ nhau lăng tránh. *Triệu khuông-dận* vẫn tỉnh không biết, cứ việc sáng-sục thẳng gần đường mà đi. Khi đi gần tới trước mặt thì người lấy giơ cánh tay trái túm ngay lấy *Triệu-khuông-dận*.

Người lấy liền quát to lên mà bảo rằng :

— Ta là *Giải thái-tuế* đây ! Đã khiến mọi này phải ở nơi nào đến mà dám cùng ta sang đây.

Giải thái-tuế nói chưa dứt lời thì đánh ngay vào giữa mặt *Triệu-khuông-dận*. *Triệu khuông-dận* đều không kịp gỡ, đã bị đánh không thêm đáp với người lấy làm gì.

Nói xong, gọi người nhà đem rượu mới uống. Khi uống rượu xong, lại sửa-soạn giương cung để mũi *Triệu-khuông-dận* yên-ngồi. Sáng ngày hôm sau, mặt-mũi *Triệu khuông-dận* đều sưng phù lên, *Quách viên* thấy vậy, đi mất thấy thuốc đến chữa.

Triệu khuông-dận nói :

— Khi trước ông *Miêu-quang-đi* đoán số cho tôi, bảo tôi sẽ có cái vạ *Triệu khuông-dận* đi đã cách xa, *Giải thái tuế* cầm cái cung sắt nêm từ sau, trông ngay vào trán *Triệu-khuông-dận*, máu chảy lênh-láng xuống mặt.

Triệu khuông-dận chạy ra khỏi người của thành, bấy giờ mặt trời đã gần non đoài, mới vào nghỉ nhờ ở *Thanh-u-quán*. Quan-chủ là *Quách-viên* trông thấy *Triệu-khuông-dận* tướng-mạo khôi-ngô, uy-phong lẫm-liệt, liền mời vào trong phòng khách ngồi.

Quách viên hỏi :

— Cuộng hay vì việc chi mà nghĩ lại có mâu dây một mình thế ?

Triệu khuông-dận thuật hết đầu đuôi việc đánh *Giải thái-tuế* cho nghe.

Quách viên nói :

— Người lấy vốn là một kẻ hung-dữ ở Vũ-châu này, nếu mai đã có bắt rồi thì bắn không thêm dây với người lấy làm gì.

Nói xong, gọi người nhà đem rượu mới uống. Khi uống rượu xong, lại sửa-soạn giương cung để mũi *Triệu-khuông-dận* yên-ngồi Sáng ngày hôm sau, mặt-mũi *Triệu khuông-dận* đều sưng phù lên, *Quách viên* thấy vậy, đi mất thấy thuốc đến chữa.

Triệu khuông-dận nói :

— Khi trước ông *Miêu-quang-đi* đoán số cho tôi, bảo tôi sẽ có cái vạ huyết-quang trong hai mươi ngày, không ngờ ngày nay thật đã ứng-nghiệm.

Quách viên nói :

— Nếu vậy thì ngài cứ nghỉ yên trong ít ngày, tự khắc sẽ khỏi.

Quách-viên sớm tối hết sức hầu hạ chăm sóc. Triệu khuông-dận nhân bệnh phù lâu khỏi, ngày nào cũng gọi tên *Giải thái tuế* mà sỉ mạ. Trong mấy hôm ấy, *Giải thái tuế* bỗng tự-hủy rồi chết.

Bấy giờ *Triệu khuông-dận* ở *Thanh-u-quán* nghỉ-ngơi ngót mười ngày, thương tích đã được bình-phục như thường. Mới sáo từ *Quách viên* để khởi hành *Quách-viên* đưa tiễn hai mươi lăm dặm mới trở lại.

Triệu-khuông-dận thẳng đường đi sang *Quan tây* Khi đi đến chân núi *Hoa sơn* trông thấy có một tòa cổ miếu, cây cối xanh um, hương khói lạnh-ngắt, mà vắng vẻ không thấy ai qua lại.

Triệu khuông-dận hỏi người lăng ở gần đấy thì chúng rằng :

— Ngài hỏi làm chi nữa, nếu mau mau hỏi đi, bằng tối lên thì sẽ có giống yêu-quái hại người. Hễn nay nhân-dân trong vào lăng gần đây đều phải dời đi nơi khác.

Triệu-khuông-dận cười mà bảo rằng :

— Ta đi khắp mọi nơi, chưa hề gặp yêu-quái bao giờ, có lẽ nào lại như thế !

Triệu-khuông-dận mới không đi nữa, liền vào trong miếu ngồi. Khi tối gần tối, bỗng thấy gió lạnh hắt-hiu, *Triệu khuông-dận* chú ý nghe nhìn thì có một con rắn lớn ở phía dưới thờ-tọa chui ra, mắt sáng như đèn, miệng thở một làn khói đen, bóng rất ghê sợ.

Triệu khuông-dận tay cầm cái côn sơn đen, giáng luôn mười cái vào giữa mình con rắn, đánh chết ngay ở trước cái huyệt tại dưới thần-vị. *Triệu-khuông-dận* đánh xong, một mình lặng thặng đi ra ngoài cửa miếu.

Triệu khuông-dận vừa đi vừa nói một mình rằng :

— Thế là ta trừ được giống yêu quái ấy rồi, nhưng chỉ sợ nhân người không biết, vẫn cứ lo ngại, chi bằng ta viết mấy câu thư lên tường cho chúng được hiểu rõ.

Triệu khuông-dận lại quay trở lại gần đấy cầm thỏi thư phía trên viết rằng :

« *Bí khắp Quan tây mấy chục châu,*
« *Rắn thiêng gặp vụ đã nghìn thâu.*
« *Một cần trừ được loài yêu quái,*
« *Khiến khách qua đường khỏi nỗi*

[xem tr

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

En présence de toutes ces lueurs, il allait comme un homme ivre. Pendant qu'il marchait ainsi, les yeux hagards, avait-il une perception distincte de ce qui ponrrait résulter pour lui de son aventure à Digne ? Entendait-il tous ces bourdonnements mystérieux qui avertissent ou importunent l'esprit à de certains moments de la vie? Une voix lui disait-elle à l'oreille qu'il venait de traverser l'heure solennelle de sa destinée, qu'il n'y avait plus de milieu pour lui, que si désormais il n'était pas le meilleur des hommes il en serait le pire, qu'il fallait pour ainsi dire que maintenant il montât plus haut que l'évêque ou retombât plus bas que le galérien, que s'il voulait devenir bon il fallait qu'il devînt ange, que s'il voulait rester méchant il fallait qu'il devînt monstre ?

Ici encore il faut se faire ces questions que nous nous sommes déjà faites ailleurs, recueillait il confusément quelque ombre de tout ceci dans sa pensée? Certes, le malheur, nous l'avons dit, fait l'éducation de l'intelligence ; cependant il est douteux que Jean Valjean fût en état de démêler tout ce que nous indiquons ici. Si ces idées lui arrivaient, il le entrevoyait plutôt qu'il ne les voyait, et elles ne réussissaient qu'à le jeter dans un trouble insupportable et presque douloureux. Au sortir de cette chose difforme et noire qu'on appelle le bagne, l'évêque lui avait fait mal à l'âme comme une clarté trop vive lui eût fait mal aux yeux en sortant des ténèbres. La vie future, la vie possible qui s'offrait désormais à lui toute pure et toute rayonnante le remplissait de frémissements et d'anxiété. Il ne savait vraiment plus où il en était. Comme une chouette qui verrait brusquement se lever le soleil, le forçat avait été ébloui et comme aveuglé par la vertu.

Ce qui était certain, ce dont il ne se doutait pas, c'est qu'il n'était déjà plus le même homme, c'est que tout était changé en lui, c'est qu'il n'était plus en son pouvoir de faire que l'évêque ne lui eût pas parlé et ne l'eût pas touché.

Dans cette situation d'esprit, il avait rencontré Petit-Gervais et lui avait volé ses quarante sous. Pourquoi ? Il n'eût assurément pu l'expliquer; était-ce un dernier effet et comme un suprême effort des mauvaises pensées qu'il avait apportées du bagne, un reste d'impulsion, un résultat de ce qu'on appelle en statique la force acquise ? C'était cela, et c'était aussi peut-être moins encore que cela. Disons-le n était pas l'homme, c'était la bête qui, par habitude et par instinct, avait stupidement posé le pied sur cet argent, pendant que l'intelligence se débattait au milieu de tant d'obsessions inouïes et nouvelles. Quand l'intelligence se réveilla et vit cette action de la brute, Jean Valjean recula avec angoisse et poussa un cri d'épouvante.

C'est que, phénomène étrange et qui n'était possible que dans la situation où il était, en volant cet argent à cet enfant, il avait fait une chose dont il n'était déjà plus capable.

Quoi qu'il en soit, cette dernière mauvaise action eut sur lui un effet décisif; elle traversa brusquement ce chaos qu'il avait dans l'intelligence et le dissipa, mit d'un côté les épaisseurs obscures et de l'autre la lumière, et agit sur son âme, dans l'état où elle se trouvait, comme de certains réactifs chimiques agissent sur un mélange trouble en précipitant un élément et en clarifiant l'autre.

Tout d'abord, avant même de s'examiner et de réfléchir, éperdu, comme quelqu'un qui cherche à se sauver, il tâcha de retrouver l'enfant pour lui rendre son argent, puis, quand il reconnut que cela était inutile et impossible, il s'arrêta désespéré. Au moment où il s'écria : je suis un misérable ! il venait de s'apercevoir tel qu'il était, et il était déjà à ce point séparé de lui-même qu'il lui semblait qu'il n'était plus qu'un fantôme, et qu'il avait là devant lui, en chair et en os, le bâton à la main, la blouse sur les reins, son sac rempli d'objets volés sur le dos, avec son visage résolu et morne, avec sa pensée pleine de projets abominables, le hideux galérien Jean Valjean.

L'excès du malheur, nous l'avons remarqué, l'avait fait en quelque sorte visionnaire. Ceci fut donc comme une vision. Il vit véritablement ce Jean Valjean, cette face sinistre, devant lui. Il fut presque au moment de se demander qui était cet homme, et il en eut horreur.

(A suivre.)

Trung Bắc kỳ Lâm sản Công-ty

(Rừng Bảo-Hà, Rừng Phố-vị, Rừng Bộ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 180

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có sưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Bỗ-nỏ.

Những kẻ khốn nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo.
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Trong bụng anh ta, nhân có cái cuộc thiện ác quyết chiến ấy, cho nên đêm hôm ấy anh ta đi như thể người say rượu. Trong khi anh ta loạng-choạng bước đi như thế, hai mắt hốt-hoảng, thì chẳng hay anh ta có tế nhận ra, cái việc gặp gỡ với ông giám-mục thành *Digne*, đã kết quả ra như vậy chưa ? Những cái ủ tai hoa mắt nó khiến cho người ta nhiều lúc phải băn khoăn nghĩ đến việc đời, thì chẳng hay tai mắt anh ta có ghe có nom thấy hay không ? Chẳng biết có cái tiếng nói văng-vẳng nào ở trong lương-tâm anh ta, nó có mách bảo cho anh ta biết rằng cái giờ đương qua đó, chính là cái chỗ ngã ba ngã tư trên con đường số-phận của anh ta đó ; rằng từ đây mà đi, anh ta không thể đứng được ở chỗ giữa nữa, một là phải hóa nên một người rất độc-ác, một là phải lên cao hơn ông giám-mục mà hai là phải xuống cho thấp hơn cái thằng tù tội đi đày khi trước. Đã muốn nên bậc lương-thiện, thì phải lên cho đến bậc thiên-thần (như ta nói phải lên đến bậc Phật, hoặc bậc Bồ-tát), mà đã muốn ở yên bậc ác, thì lại phải ác cho bằng yêu-quái tinh-ma mới được ?

Đến chỗ này thì chúng ta lại phải xuống lên mấy câu vấn-đề, như là ở một hồi trên, ta đã tự vấn tự đáp như thế rồi. Giờ ta lại thử hỏi xem trong tâm-trí *Jean Valjean* lúc ấy, có nghĩ phảng-phất những điều ta vừa nghĩ đó không ? Ở tiên-văn ta có nói rằng : người ta phàm đã trải qua vận nạn, thì trí-khôn cũng là được thụ một cái giáo-giục rồi. Tuy nhiên cũng, khả nghi rằng cái trình-độ trí-dục của *Jean Valjean* đã hiểu rõ được những điều đó. Vì bằng những ý-tưởng ấy mà có đến trước mắt anh ta chăng nữa, thì chắc rằng anh ta cũng chỉ nom thấy lờ mờ mà thôi, chứ không nom được rõ, mà có lờ-mờ nom thấy, thì nó cũng chỉ làm cho anh ta rối rối tâm-thần, bàn khoăn khó chịu, như thể dao cắt kim châm mà thôi, chứ không có thì giờ gọi là êm dịu, gọi là khoan khoái. Cái khi anh ta vừa ở nơi lao-hình đày đọa bước ra mà gặp ông giám-mục, thì ông giám-mục làm cho linh-hồn anh ta đau đớn, cũng dường như ngọn đèn sáng quá làm cho đau đớn con mắt vừa ở lâu chỗ tối mà ra vậy. Cái cuộc tương-lai của anh ta, cái cơ-hội làm trai trở lại sau này, anh ta nghĩ đến đã chẳng vui mãng lại như rằng mình khiếp hãi. Thêt tinh thì anh ta không biết cái vận-mệnh của mình xoay ra đến đó là đâu. Tự hỏ còn vọ nằm trong hang tối bỗng dưng thấy bóng mặt trời, dưa trọng-tù ở nơi ác-giới, tự dưng thấy cái đạo-đức mà lòa mà quáng chẳng nom thấy gì hết cả.

Có một điều đã hẳn, mà anh ta chưa rõ làm sao, là anh ta từ lúc ấy không phải là người khi trước nữa, nghe trong minh đã đổi hẳn đi rồi ; ông giá n-mục đã nói với mình, đã mở đến mình, cái việc ấy bây giờ dầu muốn cầm như là không có, cũng không được nữa.

Mình đương ở cái tâm-cảnh ấy thì gặp thằng bé *Petit Gervais*, cướp lấy của nó đồng tiền bốn-mươi xu. Sao anh ta lại làm thế ? chắc hẳn là anh ta cũng không tự giải được ; hay là những cái tư-tưởng dữ ác mà anh ta đã nhiễm vào mình từ khi phải đày đọa, bấy giờ nó vẫn còn dư lực, cho nên kết quả đốn mật lần sau cùng nữa như thế, mà xui khiến cái tay anh ta, tự-hồ trong khoa động-học, nói rằng phàm trọng-vật bởi một cái mãnh-lực gì mà di chuyển đi, đến khi mãnh-lực ấy hết, sức chuyển cũng vẫn hãy còn vậy. Chính là thế, mà có lẽ cũng không phải là thế. Âu là ta cứ tự-nhiên mà phán-đoán cho phải. Việc ăn cướp đồng tiền của thằng bé, không phải là anh ta ăn cướp không phải là cái nhân-thể của anh ta nó là a điều ác ấy, mà là cái con thú ở trong mình anh ta, con thú ấy đã chịu một thói quen, đã chịu một cái năng-lực, thấy đồng tiền dưới đất thì chận chân lên, không nghĩ gì đến, không có chí tâm, trong khi ấy thì trí-khôn anh ta còn mắc bận ở những tư-tưởng băn-khoăn bối rối rất mới rất lạ, mà ta đã kể trên kia rồi. Khi trí-khôn đã tỉnh, đã nhận ra cái việc cản-dỡ của con thú-vật thì *Jean Valjean* ta kinh hồn lên, lôi trở lại mà rủ lên một tiếng.

Số là — câu này rất lạ, duy chỉ người nào ở trong một cảnh-ngộ như cảnh-ngộ ấy thì mới có lẽ như thế — *Jean Valjean* cướp lấy đồng tiền của thằng bé con khi ấy, thật là đã vô tình mà cử hành một thủ-đoạn, giả sử biết ra thì không có lòng nào mà còn nỡ làm như thế được vậy.

Nhưng dầu thế nào mặc lòng, anh ta phạm thêm một tội xấu ấy nữa, thì trong lòng hóa ra phải quyết định. Trong tâm-trí lúc ấy dương phân-vân bối-rối, mà lỡ làm xăng một việc như thế, tự hỏ có ngọn đuốc chiếu qua, chia đôi tối sáng ; như phèn đánh nước, phân biệt đục trong vậy.

Trước khi xét minh, trước khi nghĩ ngợi, *Jean Valjean* hoảng lên, đâm hỏ đi tìm thằng bé mà trả lại lồng tiền, là biết thân phạm tội, lập-tức gia công cứu chữa cho sạch lương-tâm. Kẻ đến khi biết ra rằng tìm bé đã đi đâu xa mất rồi, không sao tìm thấy được nữa, thì *Jean Valjean* thật là thất vọng mà đứng sững lại. Khi *Jean Valjean* kêu lên : Tôi là một thằng khốn nạn ! thì mất minh đã nom thấy rõ minh. Tự minh đã coi cái thân minh không phải là minh, mà là một cái bóng minh đó thôi. Đứng mà ngẫm minh, xương thịt hãy còn lại đó, tay cầm gậy, minh bận áo thằng tù, lưng đeo cái túi da, đầy những đồ ăn cắp, cái bộ mặt thì hằm-hằm ngậm oán, quyết chí làm càn, trong lòng thì mưu-toan những việc gớm-ghê, thật là hình dung thằng gian-ác, minh ngẫm minh mà hóa ra hai người khác hẳn, một người đứng ngẫm, với một người đứng cho mà ngắm.

Chúng ta đã có ý nhận, *Jean Valjean* chịu khổ thái quá đã thành ra một người hoảng. Vậy thì cái việc *Jean Valjean* tự minh đứng ngẫm thấy minh đó cũng như là một cuộc mê hoảng. Quả là mất anh ta lại nom thấy anh ta hiện ra trước mặt, anh ta đã toan tự hỏi người này là người nào, nom mà ghê.

(Còn nữa)

Cái cảm-tưởng đối với cuộc đua xe-đạp

HẢI-PHÒNG — HÀ NỘI VỪA RỒI

Thế gian bất cứ người gì, cũng phải có xảy, phải vận-động, thì mới sau mới có thể tiến bộ, có thể phát-đạt được, ta cứ lấy cái xe đạp mà nói, thì rõ là một thứ lợi-khí tiện dùng cho sự giao thông trong xã-hội này nay ; mà lại là một bộ đồng cơ rất lợi dụng cho thể-lực giới nữa. Bởi vậy, các nước bên Âu-tây, thường thường vận-động, khai trương cho các nhà xe-đạp dự thi hễ năm nào mà bày đặt nhiều cuộc, thì năm ấy sẽ phát hành được rất nhiều xe đạp, mấy năm hiện-tranh, thì xe đạp nghỉ đua, từ năm 1919 đến giờ, lại liên tiếp mở cuộc mỗi năm mỗi thịnh, trừ tranh giải vô địch thế giới không kể. Các cuộc đường trường ở bên Pháp như là cuộc Paris Roubaix, Milan-San Remo, Paris-Tours, Bordeaux-Paris, Paris-Bruxelles, những cuộc đã kể trên đây, thì mỗi năm khai chiến một lần, còn cuộc Paris-Brest-Paris thì cứ mười năm mới mở một lần, bắt đầu từ năm 1891, lần thứ tư khai vào năm 1921 vừa rồi. Còn cuộc Tour de France, Tour de Belgique và Tour d'Italie, thì mỗi năm đặt một lần, những cuộc khó-khăn, các nước đều cho là trọng thể, nên xe-đạp của hãng nào mà chiếm được giải nhất, tại trong năm ấy, bán ra sẽ xe-đạp của mình rất nhiều, mà giá cả giá-trị hơn các hiệu xe đạp khác, nói tóm lại thì số xe-đạp ở các nước, đều do các cuộc tỉ cao ở trên vòng tuyến ở ngoài đường cái mà thịnh hành cả.

Sự đi xe đạp ở Bắc-kỳ ngày nay cũng có điều nó như tân-thời hóa xưa, nhưng phần nhiều cũng là sự giao-thông, còn dùng về đường thể-dục thì có lẽ hiếm như phượng mao lân giác, nghĩa là ít người chơi mà xe đạp thể dục vậy.

Nam-kỳ xe đạp coi có phần tấn-bộ hơn ngoài Bắc-kỳ, cứ xem các cuộc đường trường trong vài năm nay ở Nam-kỳ, những người dự thi đã nhiều gấp mấy phần ngoài Bắc, mà những kẻ đi xem cũng đông gấp mấy. Nhất là cuộc Saigon — Mi-tho 72 kms. vừa ngày xa tuyệt 1925, người dự cuộc có tới 425 người, khi khởi hành có 310 người, rồi cuộc lấy có 100 người. Ngày 17 Janvier mới rồi, có một cuộc đường trường thi chấp (Grand Handicap) vừa 100 km. bắt đầu chạy từ Saigon qua Biên-hòa đến Thủ dầu-một lại trở về Saigon, 200 người dự thi, lại có cả hai nhà ngoài Bắc-kỳ đi xe đạp vào dự cuộc, là MM. Marc Serge và Demarneffe (1). Cuộc này phân làm ba đoạn, khởi hành trước nhất là bọn mới tập, tại thứ hai là bọn tập tành đi khá, sau cùng cánh bọn đầu tiên 15 phút là những tay đại tài như : Mervan quán quân trong cuộc Saigon Mytho năm 1925, Ngô-văn-Luông giải nhất trong cuộc Biên-hòa - Saigon và Marc Serge vân vân... đều là tay có danh tiếng xưa nay, kết cục có 68 người trúng tuyển, Phan là tay mới tập, chiếm giải khởi-nguyên, Mervan thứ 52, Luông thứ 45 mà Marc là cũng phải thứ 66, có lẽ cũng bực, cho nên thất hại.

Cứ xem trong Nam-kỳ sống nhờ dự thi, thì đủ biết là họ coi trọng về sự thể-dục xe-đạp, cho nên tiến bộ như thế (2).

Cuộc đường-trường tại Bắc-kỳ năm 1926 này, vì trời mưa mãi, các tay tài-tử khó mà tập-luyện, về lại hèm người xin dự vào ngày mồng 2 đi ta (14 Février 1926) trở ra mấy tay nhà nghề thì sẽ có đông bận, quanh năm chỉ tối, tết nhất nghỉ ngơi, bởi chưng cuộc Amateurs cũng kém người dự, là vì lẽ đó, vì đủ giới hạn, nặng rào luôn-luôn, thì ta chẳng nên tập tành mà kể kẻ trước người sau, dẫu rằng ngày tết, cũng nên chia ra một ngày mà dự cuộc cho được vui cùng chúng bạn.

Rõ-ràng hai cuộc xe-đạp vui-vẻ như vậy, mà lác-đác chỉ có 40 người ra dự, ta thử đem mà đối với cuộc Saigon-Mytho, tôi có lẽ hèm hẳn đi mất 4/5 phần người ; mà đối với cuộc thi chấp ở Saigon mới rồi, thì cũng hèm tới năm sáu phần người dự. Bắc kỳ ta rộng người nhiều, hơn xứ Nam-kỳ, mà người thích thể-thao lại hèm Nam-kỳ ! Luận-giả nói rằng : Người Nam-kỳ có tinh thượng võ, hám vận-động, hay ganh đua ; Người Bắc kỳ tập tính, thích chơi hơi, vui cảnh xưởng Câu này tuy không được thâm-bình của người Nam, Bắc, song có lẽ cũng được cái tính-tình của hai xứ, mà phần nào nhiều người thích tập thể-thao hơn.

Cuộc đường trường ở Bắc kỳ năm nay cũng chia làm hai cuộc như năm ngoái, hơi khác nhau là năm ngoái khởi hành từ Hanoi, mà năm nay khởi hành từ Haiphong, song cả hai, quả của hai cuộc đó, các báo cũng đã tường đăng ta không cần phải phiền đến, nay chỉ bình-luận một đôi chút, để độc-giả chư-quân nhân-lãm, mà sẽ được đồng thanh tương-ứng vậy.

Cuộc Amateurs năm ngoái, Marc, Rémy chiếm giải nhất đi hết 3 giờ 40 phút 2 giây ; năm nay Perrin chiếm nhất đi hết 3 giờ 12 phút, hai người đều quán-quân, mà nhanh chậm lại sai nhau đến năm giờ đồng-hồ, vì sức lực sai nhau, hay là vì gió ngược hoặc đường xấu sai nhau thì chưa rõ, nhưng Perrin năm ngoái thất bại, năm nay giải nhất, thật là không ai ngờ đến. Lebon mấy năm nay các cuộc đường trường đều toàn bại, lần này may đứng vào bậc nhất ba, trong số chịu khó tập tành. Chovelon thì hai, số là người chiếm giải năm trong cuộc Saigon-Mytho năm xưa, Nhiêm năm ngoái thứ năm, năm nay thứ tư, kể đã dẫn-bộ. Còn Kế thứ năm, Cự thứ sáu, Alony thứ bảy, Khé thứ tám và Woeiller tứ thứ tín, toàn là tay mới tập nghề chưa, cũng khá, sau này chưa rõ tiến tới đến bực nào ?

Marc Serge và Demarneff trông đã khuốt về cuộc tỏ Saigon mới đoạn, cho nên cuộc Independants năm nay (tức là cuộc Professionnels năm ngoái) kể bỏ thì, người bị thương Tô ra Mấy là quán quân, cái tổng đại tài của Mấy trong năm 1922 và 1923 nay lại vang lừng khắp nơi, từ bỏ đọc giới ai nấy đều là chú mục cả. Bằng vẫn giải nhì, mà Công cũng vẫn giải tư, phần của mình vẫn chưa chắc trong tay, Bằng, Công ai dẫn Bắc, Luông, Lang tiếng về Nam, thật là đúng cách. Grimal khởi thì từ cuộc Amateurs năm ngoái đã chiếm giải nhì, đến cuộc vô địch, cũng chiếm giải tám, lại qua quán trong cuộc 100 km. riêng cho các nhà banh trong năm 1925, cuộc Independants vừa rồi đứng hạng tư là thật là đáng khen, mới hay hữu chí cánh thành, sau này chắc thành một nhà nghề tài năng trong bọn chạy thi ngoài đường cái vậy. Can năm ngoái giải bảy, năm nay giải năm, tuy cuối cùng, mong trong 25 năm tới đua, mà con số đến mình là thứ năm, kể đã cũng cố gắng mới có được vào cả. Cự-lý Ký, Phan đường-trường ở mạnh phác, Kế cũng ăn tư nhà cầu, Lê cũng có vẻ gì mà bỏ thì. Marc Rémy năm ngoái quán-quân cuộc Amateurs, năm nay cũng nhờ nhang là cũng một năm xưa anh em nhà Marc trong một ngày cùng chiếm 2 cái giải nhỏ nguyên trong cuộc Professionnels và cuộc Amateurs, về vang lừng tây, cũng thế-dục xe-đạp, cho nên tiến bộ như thế (3).

Cuộc đường-trường tại Bắc-kỳ năm 1926 này, vì trời mưa mãi, các tay tài-tử khó mà tập-luyện, về lại hèm người xin dự vào ngày mồng 2 đi ta (14 Février 1926) trở ra mấy tay nhà nghề thì sẽ có đông bận, quanh năm chỉ tối, tết nhất nghỉ ngơi, bởi chưng cuộc Amateurs cũng kém người dự, là vì lẽ đó, vì đủ giới hạn, nặng rào luôn-luôn, thì ta chẳng nên tập tành mà kể kẻ trước người sau, dẫu rằng ngày tết, cũng nên chia ra một ngày mà dự cuộc cho được vui cùng chúng bạn.

Rõ-ràng hai cuộc xe-đạp vui-vẻ như vậy, mà lác-đác chỉ có 40 người ra dự, ta thử đem mà đối với cuộc Saigon-Mytho, tôi có lẽ hèm hẳn đi mất 4/5 phần người ; mà đối với cuộc thi chấp ở Saigon mới rồi, thì cũng hèm tới năm sáu phần người dự. Bắc kỳ ta rộng người nhiều, hơn xứ Nam-kỳ, mà người thích thể-thao lại hèm Nam-kỳ ! Luận-giả nói rằng : Người Nam-kỳ có tinh thượng võ, hám vận-động, hay ganh đua ; Người Bắc kỳ tập tính, thích chơi hơi, vui cảnh xưởng Câu này tuy không được thâm-bình của người Nam, Bắc, song có lẽ cũng được cái tính-tình của hai xứ, mà phần nào nhiều người thích tập thể-thao hơn.

Cuộc đường trường ở Bắc kỳ năm nay cũng chia làm hai cuộc như năm ngoái, hơi khác nhau là năm ngoái khởi hành từ Hanoi, mà năm nay khởi hành từ Haiphong, song cả hai, quả của hai cuộc đó, các báo cũng đã tường đăng ta không cần phải phiền đến, nay chỉ bình-luận một đôi chút, để độc-giả chư-quân nhân-lãm, mà sẽ được đồng thanh tương-ứng vậy.

Cuộc Amateurs năm ngoái, Marc, Rémy chiếm giải nhất đi hết 3 giờ 40 phút 2 giây ; năm nay Perrin chiếm nhất đi hết 3 giờ 12 phút, hai người đều quán-quân, mà nhanh chậm lại sai nhau đến năm giờ đồng-hồ, vì sức lực sai nhau, hay là vì gió ngược hoặc đường xấu sai nhau thì chưa rõ, nhưng Perrin năm ngoái thất bại, năm nay giải nhất, thật là không ai ngờ đến. Lebon mấy năm nay các cuộc đường trường đều toàn bại, lần này may đứng vào bậc nhất ba, trong số chịu khó tập tành. Chovelon thì hai, số là người chiếm giải năm trong cuộc Saigon-Mytho năm xưa, Nhiêm năm ngoái thứ năm, năm nay thứ tư, kể đã dẫn-bộ. Còn Kế thứ năm, Cự thứ sáu, Alony thứ bảy, Khé thứ tám và Woeiller tứ thứ tín, toàn là tay mới tập nghề chưa, cũng khá, sau này chưa rõ tiến tới đến bực nào ?

Marc Serge và Demarneff trông đã khuốt về cuộc tỏ Saigon mới đoạn, cho nên cuộc Independants năm nay (tức là cuộc Professionnels năm ngoái) kể bỏ thì, người bị thương Tô ra Mấy là quán quân, cái tổng đại tài của Mấy trong năm 1922 và 1923 nay lại vang lừng khắp nơi, từ bỏ đọc giới ai nấy đều là chú mục cả. Bằng vẫn giải nhì, mà Công cũng vẫn giải tư, phần của mình vẫn chưa chắc trong tay, Bằng, Công ai dẫn Bắc, Luông, Lang tiếng về Nam, thật là đúng cách. Grimal khởi thì từ cuộc Amateurs năm ngoái đã chiếm giải nhì, đến cuộc vô địch, cũng chiếm giải tám, lại qua quán trong cuộc 100 km. riêng cho các nhà banh trong năm 1925, cuộc Independants vừa rồi đứng hạng tư là thật là đáng khen, mới hay hữu chí cánh thành, sau này chắc thành một nhà nghề tài năng trong bọn chạy thi ngoài đường cái vậy. Can năm ngoái giải bảy, năm nay giải năm, tuy cuối cùng, mong trong 25 năm tới đua, mà con số đến mình là thứ năm, kể đã cũng cố gắng mới có được vào cả. Cự-lý Ký, Phan đường-trường ở mạnh phác, Kế cũng ăn tư nhà cầu, Lê cũng có vẻ gì mà bỏ thì. Marc Rémy năm ngoái quán-quân cuộc Amateurs, năm nay cũng nhờ nhang là cũng một năm xưa anh em nhà Marc trong một ngày cùng chiếm 2 cái giải nhỏ nguyên trong cuộc Professionnels và cuộc Amateurs, về vang lừng tây, cũng thế-dục xe-đạp, cho nên tiến bộ như thế (3).

(1) Hai người đội tây Marc Serge và Demarneffe ở Hanoi khởi hành sáng hôm 6 janvier 1926 đến chiều hôm 15 janvier tới Saigon, đọc đường có hội-viên hội l'Union Vélocipédique de France là M. Boulleaud ngồi chiếc ô-tô đe Tư-Đường chạy máy theo sau để chứng kiến, đường đất mười ngày, tính ra đúng 1800 ky-lô-mét.

(2) Đây nói về xe-đạp tiến bộ hơn ngoài Bắc-kỳ chứ không phải là văn-minh tiến bộ, độc-giả chớ nhầm !

Kỳ-giả lại có một điều nên nghĩ nữa, là người Bắc-kỳ thì chạy với người Âu-tây chưa từng thấy ai chiếm được giải nhất bao giờ, mà người Nam-kỳ thì lắm khi lại chiếm nổi, như cuộc Biên hòa — Saigon thì có Ngô-văn-Luông chiếm nhất, cuộc Gia-định thì có Dương kim-Lang quán quân, mới rồi cuộc đại thi chấp (Grand Handicap) lại có Phan là người mới tập (Débutant) cũng chiếm giải khởi-nguyên. Thế ra họ chiếm nhất luôn-luôn, mà Bắc kỳ dự trường vẫn chưa có ai chiếm nổi cả, Nam kỳ có mấy tay đại tài người mình như : Lương, Lang, Công, Mạnh và Thành. Ta thử đem Hồng, Công, Tiến, Can và Lễ mà so với họ, thì hèn nào hèm, hèn nào kém, nếu có một buổi cùng đấu với nhau, chắc độc-giả cũng cho là một sự rất hiếm có vậy.

Ngày 15 janvier 1926, bọn Lương Lang, Lăng và Nhơn, vân vân ở Saigon đi đến 2 nhà lạc-sĩ là Marc và Demarneffe ở Bắc-kỳ vào, khi hai nhà tới nơi. Người đông như kiến, ai nấy đều cho là tay địch thủ với bọn mình, thế mà Lương và Lang chẳng chạy vào đâu, mà lại ngỏ lời cùng chúng bạn rằng : nếu ta sẽ có ngày nuốt xe đạp tạ Saigon ra Hanoi cho thiệt-thọ hết sức, Lương không-khí đại-ngôn như vậy, ta chưa rõ có đạt nổi mưu-đồn ấy không ? nhưng cũng cho là một tay can-đảm và hăng-hái hơn hết thảy mọi người đua xe-đạp trong Nam kỳ đấy nhỉ !

Hiện nay cuộc rõ cuộc vô-địch tại Bắc-kỳ năm nay khởi-hành từ đâu ? mở vào ngày nào ? mà coi giải quý-trọng ấy sẽ về tay ai, ta vẫn chưa có thể đoán được, nhưng nghĩ đến dư-luận đã có Marc Serge, Mấy, Bằng và Grimal làm bậc bề quán quân, thiệt tưởng nếu lại chạy từng người một như mọi năm, thì chẳng thấm khó mà đoán trúng. Vậy thì kỳ này ai có hi vọng trắng, cũng nên sửa soạn cái xe đạp của mình cho chắc chắn, bổ dưỡng tinh-thần cho khỏe-mạnh, châm-chỉ theo luyện cho cứng cáp, ra công tập tành cho gắt bẫn, thì tọa may có thể ăn nổi Bằng cần nhất là ông trời chiều lòng người, đừng nắng chói mưa, để lộ chợ cho nhà tài-tử đua ganh tại cuộc thi mới được vui vẻ người xem tiền ăn bộ đồng đảo hơn. Hỏi nhà nghề ! cầm bởi sẵng sớm, có làm lé lắm !!

P. Tchân-long (Việt-trì).

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 24 Février 1926
(12 tháng giêng ta)
NHẤT THỊ QUÁN SONG DIÊU

Tối thứ năm 25 Février 1926
(13 tháng giêng ta)
TÁM VỊ BỒ TÁT

Tối thứ sáu 26 Février 1926
(14 tháng giêng ta)
TỬ QUAN NHẬN PHỤ

Tối thứ bảy 27 Février 1926
(15 tháng giêng ta)
HƯƠNG SƠN PHẬT TÍCH

Ban ngày chủ-nhật 28 Février
(16 tháng giêng ta)
ĐẠI CHIẾN MẠNH HẢI CÔNG TỐNG TỬU ĐƠN HÙNG TIN

Tối chủ nhật 28 Février 1926
(16 tháng giêng ta)
ĐỨC MẪU THOÁI
3006

Năm mới

Xin có lời kính chúc các bạn uống trà được vạn sự như ý : làm quan thì đúng kỳ được thăng, đi buôn thì một vốn bốn lời, đỏ là mấy câu cung chúc tân-niên của hiệu Sâm-mậu này vậy.

Trà của bản-hiệu nổi tiếng đã lâu, ai cũng hoan-nghênh, mà càng ngày càng cải-lương thêm để khỏi phụ tấm lòng quí hóa của các ngài đã chiếu cố.

Gặp tiết tân-xuân, gọi là có mấy hàng chữ để theo lệ thường, chúc mừng năm mới.

Hiệu Sâm-mậu cẩn lạy

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cung Sở Patrimoine Ký (67-74) Tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ "Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Un examen

C'était durant l'été de 1793. Une nombreuse et florissante jeunesse se pressait à Châlons-sur-Marne, dans une des salles de l'Ecole d'artillerie.

Le célèbre Laplace y faisait, au nom du gouvernement, l'examen de cent quatre-vingts candidats au grade d'élève-sous-lieutenant. La porte s'ouvre. On y entrer une sorte de paysan, petit de taille, l'air ingénu, de gros souliers aux pieds, et un bâton à la main.

Un rire universel accueille le nouveau venu. L'examinateur lui fait remarquer ce qu'il croit être une méprise; et sur sa réponse qu'il vient subir l'examen, il lui permet de s'asseoir. On attendait avec impatience le tour du petit paysan. Il vient enfin. Dès les premières questions, Laplace reconnaît une fermeté d'esprit qui le surprend. Il pousse l'examen au delà de ses limites naturelles: les réponses sont toujours claires, précises, marquées au coin d'une intelligence qui sait et qui sent. Laplace est touché; il embrasse le jeune homme et lui annonce qu'il est le premier de la promotion; l'Ecole se lève tout entière, et accompagne en triomphe dans la ville le fils du boulanger de Nancy, le général Drouot.

Vingt ans après, Laplace disait à l'Empereur: « Un des plus beaux examens que j'aie vu passer dans ma vie, c'est celui de votre aide-de-camp le jeune Drouot »

Lacordaire.

Le vrai patriote

Il n'y a de bon patriote que l'homme qui comprend et qui aime tous ses devoirs, et qui se fait une loi de les accomplir. Il ne se confond jamais avec l'adulateur des puissants, ni avec celui qui hait malignement toute autorité: être servile et irrévérencieux sont deux excès semblables.

S'il est dans les emplois du gouvernement, civils ou militaires son but n'est pas sa propre richesse, mais bien l'honneur et la prospérité du peuple. S'il est simple citoyen, c'est là encore son vœu le plus ardent, et il fait tout ce qu'il peut afin d'y contribuer.

Il sait qu'il y a des abus dans toutes les sociétés et il désire qu'on les réformes; mais il a horreur de la fureur de celui qui voudrait les réformer par les rapines et les violences sanguinaires.

Il ne désire pas, il n'excite pas les discordes civiles; au contraire, il est, autant qu'il le peut, par son exemple et par ses discours, le modérateur des esprits exagérés et le conseiller de l'indulgence et de la paix. Il ne cesse d'être un agneau qu'au moment où la patrie en danger a besoin d'être défendue; alors il devient un lion: il combat, il triomphe ou il meurt

(D'après Silvio Pellico).

Một kỳ thi

Khi ấy là mùa hạ năm 1793. Trong một phòng trường Pháo-thủ ở Châlons-sur-Marne, một bọn thanh-niên đông-đảo và hoa-hồ đang nhộn-nhịp.

Ông Laplace là một bậc trứ danh, đang thay mặt chính-phủ mà tuyển-hạch hơn trăm sĩ-tử vào cuộc quan-một. Cửa mở ra. Bỗ ghé vào một người nhà quê, vóc người bé-nhỏ, dáng điệu thực thà, quần đi đôi giầy to nặng, tay mang cái gậy, đi vào. Một tiếng cười ồ lên, đón chàng mới đến ấy. Quan trường hỏi người ấy có phải lầm không, hay là đi thi thật. Người ấy nói là đến ứng-thí. Quan trường bèn cho phép ngồi vào thi. Ai nấy trông ngóng đợi đến lượt anh bé con nhà quê ấy thi. Sau mấy lần hỏi vặn, mới thoát khỏi mấy câu, ông Laplace đã lấy làm ngạc-nhiên mà cho là một tay cứng. Ông lại khéo đặt câu hạn lý, mà lời đối đáp của cậu ấy cứ thảo-thảo rõ ràng, đúng mực, gẫy gọn, rõ ra một bực mẫu-tử có hiểu vì có cảm. Ông Laplace phải động tâm; ông hân-hạnh cậu ấy và tuyên bố rằng cậu được đậu đầu xứ. Tất cả trường đều đứng dậy mà tiễn theo trong các phố, con thì người làm bánh ở Nancy mà sau trở nên là tướng Drouot ấy.

Hai mươi năm về sau, ông Laplace vẫn còn vui rằng: «Sau đi tôi, duy có một kỳ thi tôi lấy làm thích-vị nhất là kỳ thi của quan Hộ-giá mặt là ông Drouot trẻ tuổi kia vậy.»

Song Nam, Ng. văn Trực (Huế).

Người thật lòng yêu nước

Chỉ người nào biết rõ bổn-phận của mình, làm tròn các bổn phận của mình, vì tự mình buộc mình một cái luật phải làm cho tròn vẹn cái bổn-phận ấy, mới là người thật lòng yêu nước. Người thật lòng yêu nước thì không khi nào để mình lấn vào đám rối bởi các chính-trị mê-muội, cũng không khi nào để mình lạc vào đám nguy-gian hết sức đáng khinh quyền chính-trị của nước: Destiên và ngoại-nhân đều là hai tội thật quá nặng nhặn.

Nếu có làm việc nhà nước, dù về văn hay về võ, thì cái mục-đích của người thật lòng yêu nước không phải ở sự cầu-lợi-cá riêng cho mình, mà nó ở sự cầu cho thịnh-vượng cho dân-chúng. Nếu là người dân, ấy là người lo là cái nguy-cơ rất to của nước, thật lòng yêu nước, thì người ta có sức mà gộp góm vào sự vẻ-vang thịnh-vượng cho nước nhà.

Người thật lòng yêu nước phải hiểu rằng ở xã-hội nào cũng có ưng tệ-bệnh quá lạm, và đặc lòng muốn cải-trong, nhưng gặp cái kỉ-luật cải thói hung-tợn của kẻ muốn ăn-lương bằng cách tàn-ngược và bạo-động.

Người thật lòng yêu nước thì không hề muốn không hề có gây nên những mối chia rẽ trong nước; không những thế, mà lại càng cố gắng, góp sức mình làm tương, hiệp đem lòng ấn-giải, mà làm nguyên dứng điều-hòa cho những tệ hung hà thôi, quá và làm người đứng sau nhưng lấy sự dung-thứ và sự thuận-hòa. Chỉ khi nào nước nhà gặp nạn, cần phải bảo-thủ bành vực, thì người thật lòng yêu nước mới không lánh như chiến; khi bấy giờ lại thấy ra đủ mưu sức ở Phật xông pha chốn chiến-trường, phải chống đến chết mới cam tâm.

Đông-Tuyên

Dương-phương-Dực

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2 $00
và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN



Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Xã-hội tiểu thuyết)

Trừ-Cảm-Oanh

IV

Tiếng gà xao xác, cảnh vật đìu hiu, vừa lúc rạng đông, Trương-Lương đã từ giã Hoa-Mạnh, thân-thích ra đi, bước thấp bước cao, một chỗ ngã ba, chưa quen không có nhà của nào cả.

Tử-Phòng nhìn quanh, nhìn quẩn, không biết đi đường nào, trước mặt cũng núi, sau lưng cũng núi, chập-chùng ngàn thấp ngàn cao, cây cối xanh um, chim muông xao xác. Trương Lương giờ lâu mới có một cụ tiều, đầu đóc bạc phơ, tay vác búa, tăng-thân ở trong núi đi ra. Tử Phòng mừng lắm, chạy lại vội vàng hỏi rằng:

— Trình cụ, làm ơn chỉ hộ cho kẻ bộ hành đường sang nước Hàn là đường nào.

— Muốn sang Hàn thì đi về bên tay phải, qua rừng tre ấy, đến rừng sậy qua ngọn rồi thạch sơn đến con đường quan báo, đi độ 20 dặm đến bến Hồng-châu, ở đó đi về Hàn độ vài hôm là đến.»

Trương-Lương tạ ơn cụ tiều thẳng bước bước đi đến qua trưa đến đường quan báo, mới một vô-cùng, liền tìm quán để nghỉ. Đi độ nửa đêm, đến một cái tiệm ngoài đã là «Lạc-nghi lâu» bèn trong treo hoàng treo rỡ, nào là tranh treo mành cuốn, chung-quanh thì tủng bạc-rượm ra, trông thật là trăm phần u-nhã. Ở Phòng mừng lắm bước vào ghế tiệc, tên quán lại hỏi, liền sai dọn cơm rượu ra ăn.

Rượu mới được vài tuần, thấy ngoài phố ồn ào, kẻ chạy đi người chạy lại. Trương Lương vội vàng ra xem, thấy một bọn người đi xúm quanh một người chừng trạc đôi mươi, bị trói rịt hai tay, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch.

Một người ra rằng chủ hàng cơm nói:

«Thằng bợm này tráo gạo, đem xỏ bọn chúng mình, phải cho nó vào quan huyện Hồng-châu đây mới được.

Người nữa nói:

«Phải làm cho nó biết tay cứ ứng mình, quân nào tợn làm vậy!»

Tử-Phòng thấy mọi người bàn cãi xem chuyện gì. Người ấy đáp:

«Đây là thằng nhỏ tôi cũng không biết, xưng là người nước Hàn, đi qua đây vào tiệm bà Phòng Văn chén say xưa xong rồi giở chỉ ra tiền không giả, kêu là mất trộm Cả gì biết tục hư thế nào, họ định đem nộp quan cho nó nếm mùi nhà đá Hồng-châu đấy.»

Tử Phòng nghe đoạn liền chạy theo đám đông người gọi to lên rằng:

«Bác Phùng-Văn khoan đã, khoan đã!»

Mọi người quay lại nhìn Tử-Phòng, rồi một người đáp:

«Ô gọi tôi gì, Phùng-Văn đâu!»

Tử-Phòng liền hỏi đầu đuôi câu chuyện rồi nói:

«Xin ông bớt giận, tha cho tên ăn cướp ấy, tôi bao nhiêu tiền tôi đền đem vào quan có ích gì. Hãy nguôi đồng nước với tôi đó.

— Vâng ông nói tôi xin nể lời ông, tha cho nó, nhưng ông phải chi tiền cho đã.»

Tử-Phòng giả tiền Phùng-Văn, người mặt-niên bỏ rồi, chạy lại lay tụ Tử-Phòng, và kể lể nông-nỗi bị trộm.

«Chúng con đi đường vào Quan-trung để tìm người quen, hôm qua đi đã khỏng ngờ bao nhiêu tiền bị kẻ ấy lấy mất cả, không có trăng sao ra tay cứu giúp thì không biết làm sao thoát khỏi được cái tai nạn này. Ơn trăng sẽ không bao giờ quên được.

— Cậu tôn họ là gì, có quen ai ở Quan trung, vào có việc gì, mà đến nỗi giữa đường bị nạn như vậy.

— Tôi ăn-nhân, con tên Bách, họ Trừ, là gia-nhân nhà quan Ngự Trừ-Văn-Bình, nay vào kinh tìm Trương-tử-Phòng, Quân-sư Hán-triều, vì có một thư của Trương phu-nhân là Trừ-Cảm-Oanh tiểu-thư, giao cho cậu ấy.

Tử-Phòng nghe đến đó, tái mặt đi không nói gì cả, lẳng dắt tay Trừ-Bách đến Lạc-nghi lâu vì ở nhà trong, đuổi tả-hầu ra ngoài hỏi nhỏ Trừ Bách rằng:

«Chính ta là Trương-Tử-Phòng đây, phu-nhân ở nhà có việc gì mà phải sai người vô kinh tìm ta đó.

— Vậy chính ngài là Trương Tử-Phòng ư, nhưng xin ngài tha tội cho, nhưng hỏi ngài có gì làm bằng cớ không, phu-nhân dặn con phải cẩn thận.»

Tử Phòng bèn cởi thanh bảo-kiếm đeo trên mình giao cho Trừ Bách xem Bách ngắm nghía hồi lâu, rồi sụp lạy Tử-Phòng nức-nở khóc, nói:

«Trăm lạy ngài, nghìn lạy ngài, phu-nhân ở nhà thật là thăm thẳm nghìn sầu...

— Người khá trình thư ta xem.

Trừ Bách vội vàng nhổi nước mắt, lấy trong tay nải ra một phong thư đưa trình Tử-Phòng.

Trương-Lương cất lấy, hai tay run cầm cập bóc thư ra xem, thư rằng:

Phu-quân ơi,

«Bao lòng cho thiếp lắm, giời cao đất thẳm có thấu cho không? Chàng nhận được bức thư tuyệt mình này, thì thiếp đây đã bên giới gọc bể, sông dập, sát vai rồi.

Chao ôi, từ khi chàng vì lo việc nước nên bước non xa, thì lòng thiếp lo-lắng những tơ vò, đêm ngày rầu giới xanh đen đất cho chàng được phỉ chí nam-nhi, cho thiếp đây cũng vui vầy xem hợp. Nhưng giời xanh độc ác, mới có hơn mười năm giời mà hiết bao tang thương biến-cải. Thân phụ ung tuổi-tiều thiếp, sớm đã xa miền dương thế, thiếp đây, rước nắt, gan khô, vạch đất kêu giời, lâm thân vô vỏ.

Thôi thì ngày tháng thấp thoáng đều cho hai tấc lòng thiếp nêu sánh tình thì, sẽ giới phật cho chàng chóng được Tần phá được Sở, thì lâm-tuyền cát đẳng nhờ bóng tùng quân cũng thơm lây đời chút.

Nhưng ở đời chẳng vẹn đàn nhi, trở tạo đành hanh, giữa vợ người bắt-ổ nào là chẳng, Hồng-quân bạc mệnh, nhờ cỏ nước nôi không cùi. Thàng Bình-Nộ-Ô vung hàng ở ngoại nội Qua-sơn, thấy thiếp đây có chút sắc tài đem lòng lang dạ thú, bắt cướp thiếp lên nài để định ép liễu nài hoa. Thiếp đây một tấm một mình, đem theo một con dao găm, cũng định quyên sinh cho rảnh. Nhưng còn nghĩ có một kế hoãn binh: liền bảo nó phải sắp một cái lầu ở trên sông Hồng-thấy sau nói Qua-sơn để làm lễ dâng hương, rồi sau sẽ làm lễ thành thân, bằng không nghe thì đao này thà liệu với thảo cho đành. Nó là một đoa si-tình chi lắng thuận.

Chao ơi, hơn tám tháng giời, không thấy tin tức gì cả, không biết chàng bên giới gọc bể ở đâu mà thông tin cho được.

Tới ngày mai là ngày thiếp đã dâng hương là ngày thiếp sẽ cắn thiếp tới rồi đó. Nhìn cảnh ruột héo gan rầu, nói khôn nỗi dòng lụy ngắt. Trời làm gái, chữ trinh là quí, sống đọc chi bằng thác trong. Cái chết ai người qua, cũng tiếc số phận nhẹ bẫu, trăm năm tuổng để hiệt thời tìm xưa.

Phu quân ơi, đêm nay là đêm nào, mà thiếp ở đến nỗi nước này. Thôi có gặp nhau chỉ trong giấc chiêm bao, kiếp xưa vì vụng dương tu, có khi kiếp khác đền bù duyên nay.....

Cô-phòng tạnh lệ, nỗi lòng đau đớn khôn tả hết lời.

Có tên Trừ-Bách là gia-nhân cũ, đau lòng vì chủ, lận lội đưa thư, xin chàng cứu không nên áy nay vì thiếp tôi, mà cũng không nên hàm nơ quyền quý làm gì đấy là một lời tâm huyết, chàng có ngại đến tình xưa, xin nghe lời thiếp.

Gái bạc mệnh Trừ-Cảm-Oanh bái bát

Trương Lương đọc xong thư, nỗi vật ra bất tỉnh nhân sự

Trừ-Bách tải mới một hồi, liền hỏi tiểu-quân lấy nước lã vỗ vào mặt Tử-Phòng mở mắt, miệng lẩm bẩm «Cẩm Oanh em ơi, em ơi», một hồi vùng đứng dậy giơ tay về phía trước mặt, nghiến răng mà rằng:

«Ta quyết không để giới chung cùng thằng ô-nhục. Nói xong gọi nước mắt trả tiền tiểu quán, hầm hầm ra bến Hồng-châu chỉ Qua-sơn thẳng tiến.

Tin đón tết đánh ngang trời.
Anh hùng lưỡng những ngậm ngùi
Trẻ tạo trêu người, [lụy sol.

(Còn nữa)

Quốc-hương Ng.-bích-Liên

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những liền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận liền gì trả bằng con-niêm cả.

VĂN UYỂN

Ngẫu cảm

Non sông hoa cỏ bạn bè ơi!
Thấm thoắt hai mươi mốt tuổi rồi,
Mến sự tang-bồng chưa giả đặng,
Mình thân mộng mãi không thôi,
Vẫn xoay trời-đất về con trẻ rồi,
Biển-dâu hay chi cái sự đời,
Này bút này nghiên này sách vở,
Cảm tình lại lăng lẻ tuôn rơi!..

Hải ca mười điều thương

Nay mừng gặp vầy-mình rang vỗ,
xét thương mến lắm nhỏ-mọn: một thương công nợ bỏ bê, bên trang bên hiếu bỏ bê đã nhiều; hai thương mình nhiều điều bỏ bai, không biết mà hỏi cái cho mau; ba thương xa-xi mọi màu, còn mong nên có nên giàu được chăng; bốn thương nỗi lăng-nhăng chè rượu, đã hại tiền thêm rủi mấy lần; năm thương thuốc nói giã-nhau, nào rượu nào rượng nào trầu đi đón; sáu thương điều dong chơi bài bạc, để đến cần rài rạc tới tân; bảy thương giống gió mê-man, càng gây nên tội ai can mất lời; tám thương đoạn tranh hơi đến khí, kiện cáo nhau coi phí tổn tiền; chín thương nghề nghiệp không chuyên, đua nhau xiên-xỏ xỏ-xiên để trở; mười thương gặng hay phô hay nịnh, ở ăng-điễ thân nhọ nhiễm chưa gì. Ta thương ta phải nên ai, thì ai biết bụng ấy tại cũng phu, ra hơi ra lỗ, tình rư!

Kim-duyên, Phạm-nam-Kiều

Tả cảnh làng Gia dụ
Trao gương một giải rộng thênh thênh.
Cỏ thụ sai hàng đính ngút xanh,
Nhạn lượn lưng mây mây phấp phới,
Thuyền chèo mặt nước nước long lanh,
Sin h'u gió thổi làn thu thấy,
Vắng vẳng đưa đưa khúc tiếng thanh,
Hỏi cảnh đi đi quan-tái đó,
Cảnh làng Gia-dụ tạo như tranh.

Trần-Âm, Nguyễn-v-Chinh

TAXÉOL ROGIER

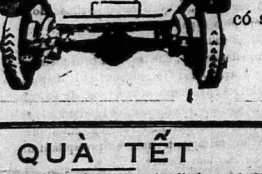
Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

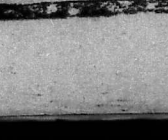
Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Tây nào lật gửi ông nào mua thì gửi tiền sau; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính-số âm hoặc mùng một tháng tây trở đi cho tiện.

«Nếu các ngài muốn được lời,
Nên nhân dịp giá bạc cao
mà mua một cái ô-tô
Ô XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT
là xưởng quan-trọng nhất Bắc-kỳ
Ở góc phố Rialan và Gambetta

40 kiểu xe hiệu tốt, có sẵn luôn.

QUÀ TẾT
Nhân dịp tết báo-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài vậy nay xin kính biếu tập ảnh tuyệt xảo ông Phan-sào Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho biết, xin thay hàng mấy thư sau này tôi sẽ gửi cho ngài chơi. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Phạm Việt Đô-hoàng, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Nhân-Dân, Việt Nam Quốc-Hồn, Việt Nam Quốc Tây và tập những tin tức về du luận về ông Phan-bội Châu, lo đầu thương cuộc của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính
NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuirs-Hanoi

3023
Nhân dịp Tết, giá trong catalogue của Bản hiệu bớt 5 %

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:
MỘT TRIỆU
HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN
Muốn được một số tiền lớn, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920
(Ai mua cái vé giá 20 quan rồi trả đồng làm 25 tháng mỗi tháng 80 xuất quan. Nếp tiền lần đầu, tiền được ngay cái vé, rồng mình có quyền sở-hữu, hễ vé trúng số thì được số tiền. Mình chỉ chịu khó đưởng đục mỗi tí, thật hiệu như không ngờ đến, mà đã được dự vào cuộc rút số, lại được số trúng số to-bằng một cái vé rẻ quý có ảnh lợi tức.
Vé Crédit National mỗi năm tám kỳ dự rút số: là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.
Mỗi lần rút số có:
1 lô. . . . . MỘT TRIỆU
1 lô. . . . . 500 000 quan
2 lô. . . . . 200 000 quan
3 lô. . . . . 100 000 quan
6 lô. . . . . 50 000 quan
Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan
Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm
Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan có ảnh nhà:
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576
Việc bán vé này theo nghị định ngày 17 Mars 1900, các nhà nước đã được đã ấn chấp chiếu
30xi c

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN !

Đừng thấy nặc danh mà đã nản lòng, nên dùng thuốc Abyssinie Exibard REMÈDE d'ABYSSINIE en POUDRE) bằng bột, bỏng thuốc lá hút, tối thấy đỡ chín ngay, và khỏi tức thì. Để bớt trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí ra đốt, rồi phả cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử và xem, sẽ thấy kết-quả hiệu lạ thường. Hút thuốc "uấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD càng hiệu-nghiệm hơn.

Tẩm cái bông quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu hiệu sau đây mới là thực hiệu :



MARQUE Déposée

Có bán tại : H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng Bào-chế.

Gởi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giúp.

Mắc bệnh giúp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh giúp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xanh da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

ấy đã chọn bệnh phong làm đầu đề buổi nói chuyện này.

Các nghị cũng biết rằng bệnh phong là một bệnh rất gớm ghê của nhân loại từ mấy nghìn thế-kỷ nay.

Thực thế, người ta đã thấy ở trong mấy chỉ hang ở bên Đại-pháp (ở Solutré) và ở các đảo Antilles (ở Porto Rico) những di hài mà các y sĩ học về khoa nhân loại đã nhận ra rằng những di-hài ấy đã bị bệnh phong ăn sâu, và di-hài ấy là di hài của những người ở vào lúc thạch khí thời đại, nghĩa là vào thời đại mà người ta còn ở trong các hạng như các giống vật và khi giỉ có miếng đá lắp vào đầu gậy mà thôi.

Những ông thầy thuốc Tàu xét nghiệm bệnh phong trước nhất : từ đời vua Thần-Nông và Hoàng đế, vào khoảng thế-kỷ 28 hay 27 trước Thiên chúa giáng sinh rất là lâu 5 nghìn năm nay. Các ông ấy cho bệnh phong sinh là bởi ác-phong nhập tạng thần kinh người ta, máu người ta bị ác-phong ấy mà nóng lên và làm thịt người ta hư thối đi.

Mới độ năm mươi ba năm nay, vào năm 1873, bác sĩ Hansen người nước Na-uy đã tìm ra thứ vi-trùng bệnh phong nó giống như con vi-trùng bệnh ho lao, tỷ như các ngài sẽ xem ở kính hiển vi.

Các y-sĩ đã dộn dịp về vấn-đề nghiệm xem bệnh phong có lây không.

Ngày nay các y-sĩ đã đồng ý mà công nhận rằng bệnh ấy có lây, nhưng mà khó bị lây lắm, vì là một người mà cho mấy phải bệnh phong thì phải có giây với những mụn mặn phá ra của những người có bệnh phong hay là với những nước của người có bệnh phong; bệnh ấy ở các nước bên Âu-châu ít lây láng ra lắm, vì ở bên ấy bệnh ấy không là một bệnh thường có nhiều.

Bởi thế thì nào người ta cũng để riêng những người có bệnh phong ở những bệnh sở hay là dưỡng tế; sự ấy người ta đã làm hoàn mãn đến nỗi ở bên Đại-pháp bệnh phong đã hỗ mất hết và các nhà dưỡng tế cuối cùng đã đóng cửa đã 230 năm nay, từ năm 1693 vì không có người có bệnh.

Nương mà ở các nước khác bên Âu-châu lại còn có bệnh phong : như ở bên nước Bồ-đào-nha, nước Y-pha-nho, nước Ý-đại-lợi, nước Thụy-sĩ, nước Lỗ mà nhất là ở bên Á đông và bên Phi-châu nghĩa là ở các châu mà sự ăn thực, sự vệ sinh và chỗ ở thường không được lương hảo thì bệnh ấy lấy còn lan nhiều.

Ở Đông-Pháp người ta ước lượng độ một vạn hai nghìn người bị bệnh phong, trong số ấy ở Bắc-kỳ có độ 4 nghìn người mà đã riêng ở năm trại dưỡng-tế là trại dưỡng-tế Tế-trường (gần Hanoi) trại dưỡng tế Văn-môn (gần Thái-bình) trại dưỡng tế Liên-xá (gần Hải-dương) trại dưỡng tế Quảng-cam (gần Bắc-ninh) và trại dưỡng tế Hương-phong (gần Hưng-hóa) do quan Bác-sỹ Le Roy des Barres Bảo-hộ Y chính thì hiến sáng lập ra.

Việc để người có bệnh ở riêng ấy cần cho bệnh khỏi lan ra vì các y sĩ chưa tìm được thứ thuốc công phạt được con vi khuẩn bệnh phong; người ta có dùng cách thụt dầu *huile de Chaulmoogra* vào đằng mông hay là rắc, nhưng mà cách chữa ấy thường không được thỏa mãn, cả thứ thuốc tiêm làm bằng nước những mụn bệnh hủi (*leprome*) kết quả cũng không được thỏa mãn.

Lại nên biết rằng thường bị lây bệnh phong lâu lắm rồi bệnh mới phát ra : có khi mười năm, 15 năm và có khi đến 30 năm, mà trong khoảng ấy không có cái gì hiện ra làm cho người ta biết là có bệnh, trừ ra có xét nước mũi xem có vi trùng bệnh phong không mới biết.

Theo như luật lệ đương thi hành ở Bắc-kỳ thì những người có bệnh phong có mụn phát ra hay người nào những nước ở trong người hay có vi trùng bệnh phong (bacilles de Hansen) thì bắt buộc phải ở riêng ở các nhà dưỡng tế; nhưng mà cũng có khi người có bệnh phong được phép chữa ở nhà mình.

Những người có bệnh phong cũng được lấy vợ lấy chồng, vì rằng chưa quyết bệnh phong là bệnh của truyền con nối, nhưng mà những trẻ con mà bố mẹ có bệnh phong đẻ ra thì bắt buộc trong 48 giờ đẻ xa bố mẹ chúng nó, và gửi những người có họ hàng nuôi, hay gửi những người khác nuôi hoặc gửi những nhà thiện-tế nuôi, mà nhà nước có cấp lương cho.

Sau để thêm sự phòng thủ, thì cứ trong cõi Đông-pháp cấm không cho những người có bệnh phong đi lại ở trên các đường cùng là các chỗ công rở và cấm không cho những người ngoại-quốc có bệnh phong lọt vào cõi lòng pháp.

Người ta lại cấm không cho những người có bệnh phong làm việc ở các công-sở, — làm các nghề mà trong nghề ấy người ta buôn bán hay người ta làm công phải mó máy vào các đồ ăn, thức uống, thuốc men, thuốc lá như là người làm bánh mì, hàng bột, hàng quán, nấu bếp, bán hàng thực-vật, vân vân...), — những nghề mà trong nghề ấy người chủ buôn hay người làm công phải động đến quần áo của mọi người như là thợ giặt, thợ may, người buôn bán áo cũ, vân vân).. những nghề mà người ấy phải trực tiếp với mọi người như là cầy tớ, thợ ngỗ, viết thuê, và em, xe ngựa và kéo xe tay, vân vân...

Sau bết mỗi người tự mình giữ lấy cách phòng bệnh riêng của mình và thấy những người ở đâu có những miếng loang chăng chung quanh có viền đỏ hồng hồng, những người có mụn nhọt đóng ngày ở trên tay, hay là ở mặt có những cục thì giữ gìn và đừng nên đưa điếu thuốc lá mồm người nọ rang mồm người kia.

* * *

Chắc là các ông lấy làm lạ rằng những con chuột cũng có bệnh phong như bệnh phong của người, và ở viện Pasteur ở Phu-lê người ta đã có thể tìm ra mọc bệnh phong vào cho những con chuột, nhưng mà chưa rõ ra bệnh phong ở chuột có thể sang người không.

Cho được nói hết tôi tưởng nên thuật cho các ngài một cái lý-thuyết về y-tế rất kì. Cứ các ngài cũng có nghe thấy nói những người Gia-chi nghĩa là tổ tiên người Annam vào thời 25 thế-kỷ trước giáo Gia-tô, ở về phía nam nước Tàu và có ngón chân cái soạc hẳn ra không khớp với các ngón chân khác, bởi vậy gọi tên là Giao-chỉ, nghĩa là ngón chân giao nhau; vậy mà cái bệnh rụng hư nát ấy là một cái hiện tật của bệnh phong cần hay là bệnh phong tê vậy.

Bởi vậy những người ta mà có cái hiện tật ấy thường người ta cho có lẽ là cái mầu người về giống giống người Giao chỉ là không phải mà chính là những người có bệnh phong.

Thực thế, các y sĩ đã xét ra.

1 — Một là cái hiện tật của bệnh phong cần là cầy thịt làm ngón chân cái dính với các ngón chân bị hư hoại đi.

2 — Hai là những người Annam mà ngón chân cái xoạc ra thường nhiều khi có hiện tật khác về bệnh phong.

Bởi vậy các y sĩ kết luận rằng ở Bắc-kỳ bệnh phong đã có 45 thế-kỷ nay và người Tàu đặt tên người Annam là Giao-chỉ là có lẽ tổ rằng trong người A nam có ít phần có bệnh phong.

Dù thế nào mặc dầu, như tôi đã nói, hiện nay giờ ở Bắc-kỳ, nhờ có cánh phòng giữ kĩ càng ngoan của Chính-phủ Bảo-hộ mà quan Bác-sĩ Le Roy des Barres là một bậc thầy thuốc ở Bắc-kỳ ai cũng biết đã khuyến giáp, chỉ còn có non độ 4000 người có bệnh phong trên trong 2000 người mới có một người có bệnh phong. Vậy mỗi người ta phải đồng lao lòng cho giảm bớt số ấy mà theo những cách giữ gìn tôi đã nói ở trên và cũng thầy thuốc Nguyễn-bá-Tụ-ng mà tôi đã tiếp lời tôi nói rõ các ngài nghe.

Kế đến ông Tụng nói về bệnh phong tóm lại như sau này :

Bệnh phong là bệnh tự cổ chí kim khó chữa lắm, không chữa được, là vì vi trùng Hansen chưa ai nuôi hay là cấy được : tiêm nọc phong sang các giống vật khác đều vô hiệu, nghĩa là các giống vật ấy không mắc phải bệnh phong như người. Duy chỉ có thứ chuột cống là bác sĩ Marchoux có thể tiêm nọc phong sang được, nhưng chỉ thí nghiệm được một lần.

Như vậy có lẽ thoát tiên bệnh phong chuột lây sang người ta rồi nọc ấy lần ngày thành nọc phong riêng cho người ta chăng.

Các nhà làm thuốc trong hoàn cầu đã để tâm về bệnh phong lắm. Song nếu không cấy nọc phong sang giống vật được thì sự thí nghiệm về thuốc men, về vaccins, sé-rum, vân vân, người ta những cách đều trị bệnh lệt bệnh phong cũng không được công hiệu tiến bộ mấy.

Bình phong là bệnh nan trị, tuy nhiên cũng nên biết một vài chứng bệnh để gỡ cho ta :

Vì thứ vi trùng Hansen tuy sinh nở chậm chạp nhưng đã vào người là không mấy khi ra nữa, nhập sâu vào gân cốt, làm cho người phong phải tê, chân tay gầy yếu đi.

Người nào phải bệnh phong thì mặt nhất là mũi và gò má thường hung đỏ, da sần lên từng mảng to bằng đồng xu, đồng hào, những chỗ ấy tê lắm có khi lấy kim châm vào cũng không biết đau. Lần lần người phong tê đầu tới chân : đau đầy những mảng tê ấy, chỗ thì đỏ, chỗ thì rắng, chỗ thì xám, chỗ thì loét ra.

Rồi ngón chân, ngón tay, lắm khi cả bàn chân, bàn tay rụng đi mà người ấy cũng không biết đau. Có khi vì sự thối, tanh khó chịu, người phong lấy gạo nhào nhỏ bọn, hoặc tự mình cắt chân, cắt tay đi mà không kêu đau lắm.

Người phong cũng có người sống lâu lắm nếu phải chết non thì thường tại mắt : bệnh đau mắt, bệnh sưng màng óc, vân, vân.

PHÚ LÝ

Cái bại cờ bạc. — Mấy năm nay trong tỉnh ta bỗng thấy ngày được mấy sòng gà bạo-kim, quyết rất khách rất khéo, gia-tài cha ông. Cũng chỉ làm cho bao nhiêu người vỡ gia-thất-thổ, khốn-khổ điều linh vì cờ bạc.

Đó là việc năm cũ đã qua, năm mới đã tới, xin trang cáo cùng khách du-xuân phải nên biết đó là nơi nguy hiểm mà tránh xa ra.

Trần-trọng-Trinh

VIỆC KINH-ĐỐ

Bán đồ xưa gi. — Đồ xưa rất khó làm giả, thế mà có người làm đồ xưa giả mà bán được rất nhiều tiền, ấy mới thiệt là tài, mà những người đã sành-sỏi, lại tinh về khảo-cổ đời xưa mà cũng phải mắc lừa, ấy mới thật là. — Hiện nay có một người thợ chạm đã đề-phòng theo 48 xưa lắc có-thời cổ-người hồi Khmer mà tạo thành những pho tượng bằng đá, rồi lại đem làm nền, mòn, cũ-kỹ đi, mà đem đi bán. Những người có tinh hiếu-cổ mua rất đắt, song mua lầm mới biết là của giả, đi tìm bắt đứa làm ra là phi-vi, thì nó trốn ra rồi. Ôi Vì đồng tiền mà khiến người mỗi ngày sinh một sự gian-dối, mà đến vật gì khó khăn đến thế nào đồng làm ra được mà đối người. Tốn công-phu, lao-tâm tổn-trí mà còn làm được, hưởng là tạo sự nói dối là rất dễ, thì ai lại chẳng làm, bởi vậy mà trăm việc ai tin mà phải phòng thì mắc khốn lắm lắm vậy.

Bược vàng. — Làng An-lạt gần chợ Kim-lai, có một người nhà nghèo thường đi cày thuê cuốc mướn để sinh nhai; mới đây đi đánh vồng khoai trong một cái vườn kia tình cờ mà được một nén vàng xưa giá đáng 500 đồng bạc. Người ấy bèn đưa đi đem về nhà rồi bán cho một chủ khác. Chủ mua vàng quá tham-lam, chỉ trả có 30 đồng mà mua được vàng đáng giá 500 đồng; anh nhà quê

BẢO TỒN CHỦNG LOẠI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kíp mua quyển,

產育指南

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dày 200 trang, chia làm hai phần : 1° Cách dỡ và trông nom cho người đẻ ; 2° Cách chăm nuôi trẻ con ; 3° Các chứng bệnh của trẻ con. Có bán ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bảo-chế CHASSAGNE, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi

CÙNG NHẬN BÁN GIÊM

Giá tiền 0$75. Ở xa gởi thêm cước 0$20

3002

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Một cái ngân-tàn. — Vào hồi 8 giờ đêm ngày mồng ba tháng giêng tây, đứa con nuôi của Võ-Thuần người làng Hoành-phố là Thị-Cẩn ở nằm chết dưới giếng ở trong vườn nhà không biết có phải vì sự chán xấy bước mà đến nỗi thế, hay là có sự cừu-oán gì chăng, mà khi đi bỏ quan thì người ực khỏ chữ nhất định không chịu nhận tăng ; đó là một cái ngân án khó giải quyết lắm vậy.

Với người trầm luân. — Về việc bắn cha con tên Vui bị đắm thuyền mà bản quán đã đăng trong một kỳ báo trước, thì tác lý cai vớt được một cái thi-thể tên Vũ mà thôi, còn ba cái nữa lưu lạc đâu mất ; nay được tin rằng có hai người ngư nghệ ở làng Đồng-hải ra đánh cá ở cửa bể Nhật lệ, thì kéo lưới lên thời được hai cái thi thể, tuy đã tàn nát ra nhưng thân nhân khó chỉ nhiều quá là thi-thể của bọn tên Vui ; thế là hồn vất-vơ-vất-thể một nhà bạc-mệnh kia đã tìm được ba rồi vậy.

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 61 Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại xem sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

3032

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi dường xa B.	52.00
Hạng đi dường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi dường xa.	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ».	40.00

3036

Rượu bổ-đào:

— TONIQUE TONKINOIS —

Cổ tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-chơi cho trẻ-con, và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tên Mật-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếm nay đại được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tăng ngự dùng, rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chế-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người Đông-dương mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001



Agents généraux en Indochine : GRIMARDIAS, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3027

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



En Vente : AUX GRANDS MAGASINS REUNIS à Hanoi (Tonkin)



THƯỢNG HẢO HẠNG

Thứ hộp có hai ống xà-phòng và một miếng da để liếc dao : **110** fr.

HẠNG THƯỜNG

Giá : 80, 55, 40 và **25** fr.

Hạng dao nào cũng có 12 lưỡi để thay đổi

Mỗi gói 6 lưỡi dao, giá : **11** fr.

Các cửa hàng lớn đều có bán

ĐẠI CÁC HÃY HIỆU APOLLO CHẾ TẠI NƯỚC PHÁP

3005

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ.

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi POMMADE MOYEN, ông sẽ ngạc nhiên về công hiệu của.

Exigez bien sur l'étiquette la marque DUPUY, 370, R. St-Honoré à Paris et non chez LAFON & LACHAUX.

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin cứ tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

3022b

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 0$90 3001

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhiệt, trị bệnh biết hợp thời tiết, chữa cẩn thận tận cao tận chỉ hoàn cựu thương hàn, ôn, chữa cả các bệnh mới lẫn đã mấy đời trong nhà sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo công quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như liệu này : đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, tảo tinh thương lọ không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết-đan, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bạch đới, hận sản hoặc kinh thấy sản liền miên sinh ra trăm chứng không đẻ ba có đẻ không nuôi, các chứng đau bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mục huyết, ho huyết, lị huyết, bằng huyết, phong tiếp cổ chướng hễ trong tứ hải, phái thống, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng cộm hay ra lông mi bên hiểu chỉ chảo nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sưu, mắt mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giết mọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thụt 5 hào. Cao ba long thực tối mỗi lạng 5 hào. Thuốc bổ sản nhung sang bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Ở bước cai á phiện ngài nào ăn năng đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat thước, xin đề như sau này : M. TRẦN-ĐẮC-SỸ dit TAM TỈNH-Y-QUÁN à Nam định.

3020

CÒN GÌ THÚ BẰNG

TRƯỚC KHI ĂN CƠM



UỐNG MỘT CỐC ANIS PERNOD

Giải khát và ngon cơm

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đông-hới, Thu xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thi-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

Nếu ai mắc phải bệnh tinh [illegible] giang-mai, dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ư-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bản thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở nào nơi gửi tại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang, số, phố hàng Bồ và ở Nam hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữ. 3022

LỢI-THÁI

BẢN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Quí-khách muốn xem đồ vàng bạc trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều quí-khách gần xa chiếu cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos. 3017

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 68

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vải nhiều, hàng tàu nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng ta : Bắc-kỳ như the, xuyến, lĩnh, lụa, bằng, quế, vân vân. và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có dạ các mùi, lông thảm, mapa đen và mỏi mặn rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chớ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mua mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

3015 YU-WO-TSEONG

BOROSODINE LUMIÈRE

là thuốc chữ bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, nặng ốc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết rõ số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm để tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn lắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.



Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán.

3052

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho dễ tiêu, khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

HANOI 3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật nông thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BỔ 1$40**

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ

J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải lốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 2$25 một chai lớn
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3003

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

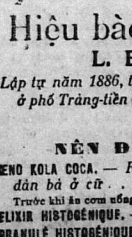
cũng là diện mạo già đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS



giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được lắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sấu bọ đốt, vân vân.

3045 b

Phấn và xà-phòng Simon



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 6 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỰ BẢN NỘP RỒI : » **68.100.000**
CỘNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mộ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.
Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI TIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

3048

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre : 2$40*
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1,25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai : 1,25*

SOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0,80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3043

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN